|  |  |
| --- | --- |
|  HỘI LHPN TỈNH BẾN TRE **BAN CHẤP HÀNH** Số: /BC - BCH | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Bến Tre, ngày tháng năm 2021* |

DỰ THẢO 5

**PHỤ NỮ BẾN TRE PHÁT HUY TINH THẦN ĐỒNG KHỞI; ĐỒNG THUẬN, SÁNG TẠO XÂY DỰNG TỔ CHỨC HỘI VỮNG MẠNH;**

 **VÌ HẠNH PHÚC, TIẾN BỘ CỦA PHỤ NỮ; GÓP PHẦN XÂY DỰNG BẾN TRE PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

*(Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Bến Tre*

*khóa IX trình Đại hội đại biểu phụ nữ tỉnh Bến Tre khóa X,*

*nhiệm kỳ 2021 - 2026)*

Đại hội đại biểu phụ nữ tỉnh Bến Tre lần thứ X diễn ra trong thời điểm có ý nghĩa hết sức quan trọng, là năm đầu tiên toàn Đảng, toàn quân, toàn dân Bến Tre ra sức thi đua thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bến Tre lần thứ XI; phụ nữ Bến Tre cùng phụ nữ cả nước ra sức thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ XIII. Đại hội có nhiệm vụ kiểm điểm, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu phụ nữ tỉnh Bến Tre lần thứ IX; kiểm điểm hoạt động của Ban Chấp hành nhiệm kỳ 2016 - 2021; đề ra phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ 2021 - 2026; bầu Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh hiệm kỳ 2021-2026; thảo luận góp ý các dự thảo văn kiện trình Đại hội đại biểu lần thứ XIII của Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và quyết định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ nhiệm kỳ mới theo hướng tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, đóng góp vào quá trình phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng an ninh của địa phương, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh lần thứ XI.

Đại hội được tiến hành theo phương châm “Đồng thuận – Sáng tạo –Trách nhiệm – Hiệu quả”, với chủ đề “Phụ nữ Bến Tre phát huy tinh thần Đồng khởi; đồng thuận, sáng tạo xây dựng tổ chức Hội vững mạnh; vì hạnh phúc, tiến bộ của phụ nữ; góp phần xây dựng Bến Tre phát triển bền vững”.

**Phần thứ nhất**

**ĐÁNH GIÁ PHONG TRÀO PHỤ NỮ VÀ CÔNG TÁC HỘI**

**TỈNH BẾN TRE NHIỆM KỲ 2016 – 2021**

Nhiệm kỳ qua, cán bộ, hội viên phụ nữ triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ XII, nhiệm kỳ 2017-2022 và Nghị quyết Đại hội đại biểu phụ nữ tỉnh lần thứ IX trong bối cảnh đất nước và tỉnh nhà có nhiều thuận lợi và thách thức đan xen. Với tinh thần trách nhiệm cao, các cấp Hội tiếp tục phát huy kết quả đạt được của nhiệm kỳ trước, triển khai thực hiện mục tiêu nhiệm vụ Nghị quyết của Tỉnh ủy, Nghị quyết Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XII để tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu phụ nữ tỉnh lần IX, nhiệm kỳ 2016-2021 với chủ đề*”Phụ nữ Bến Tre đoàn kết, năng động, đổi mới, phát triển; xây dựng tổ chức hội vững mạnh; thi đua thực hiện phong trào Đồng khởi mới”* đạt những kết quả quan trọng cụ thể như sau:

**I. KẾT QUẢ PHONG TRÀO PHỤ NỮ TỈNH BẾN TRE**

 *Trong lĩnh vực chính trị, xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền:* Phụ nữ Bến Tre phát huy quyền làm chủ, ngày càng ý thức được quyền và trách nhiệm tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Đội ngũ cán bộ nữ lãnh đạo, quản lý ngày càng phát triển về số lượng và chất lượng, tinh thần trách nhiệm, tác phong làm việc khoa học, hiệu quả. Cán bộ, hội viên phụ nữ được giới thiệu kết nạp vào Đảng, tham gia cấp uỷ các cấp và là đại biểu dân cử ngày càng tăng; duy trì thực hiện tốt công tác giám sát, phản biện xã hội những vấn đề liên quan đến bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của giới nữ.

*Trong lĩnh vực kinh tế,* phụ nữ tích cực tham gia chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông nghiệp gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng và bảo vệ môi trường, Phong trào thi đua Đồng Khởi mới; chương trình “Đồng Khởi khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp”; hội viên, phụ nữ xây dựng và hiện thực hóa ý tưởng khởi nghiệp, tự tin sáng tạo khởi nghiệp, tham gia chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” (OCOP). Nhiều cơ sở, doanh nghiệp nữ, tổ hợp tác, tổ liên kết với kỹ năng nghề nghiệp, áp dụng công nghệ cao trong sản xuất để tăng giá trị, chất lượng sản phẩm đáp ứng yêu cầu tiêu dùng trong nước, xuất khẩu ra thị trường ngoài nước. Lực lượng nữ doanh nhân tham gia hội nhập ngày càng sâu rộng vào thị trường thế giới và có nhiều đóng góp quan trọng cho các hoạt động an sinh xã hội của tỉnh nhà. Toàn tỉnh có nhiều doanh nghiệp vừa và nhỏ do phụ nữ làm chủ, hoạt động rất hiệu quả góp phần giải quyết vấn đề lao động, việc làm tại địa phương.

*Trong lĩnh vực văn hóa – xã hội,* các tầng lớp phụ nữ tích cực hưởng ứng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, phong trào thi đua “Đồng Khởi mới”, phong trào văn hóa – văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng đã thu hút đông đảo chị em tham gia. Các cuộc vận động: “Mỗi phụ nữ chọn một hình thức văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao phù hợp”, “Áo dài – di sản văn hóa Việt Nam”, “Tuần lễ áo bà ba” đã làm phong phú đời sống tinh thần, tôn vinh nét đẹp văn hóa và nâng cao sức khỏe của hội viên, phụ nữ. Nhiều nữ nhà báo, văn nghệ sĩ được vinh danh, nhận nhiều giải thưởng cấp tỉnh và cấp quốc gia.

Lực lượng nữ thanh niên hăng hái học tập, lao động, sản xuất, sáng tạo, khởi nghiệp, ứng dụng khoa học công nghệ, xuất hiện nhiều gương điển hình tiên tiến, khẳng định vai trò xung kích, đi đầu trong các phong trào thi đua. Phụ nữ cao tuổi luôn là nòng cốt trong hoạt động Hội và phong trào phụ nữ địa phương.

Câu lạc bộ nữ hưu trí luôn là tấm gương sáng về tinh thần nhân ái, chia sẻ, tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện vì cuộc sống cộng đồng; là động lực giúp thế hệ cán bộ nữ ngày nay tiếp tục duy trì và phát huy truyền thống tốt đẹp của phụ nữ Việt Nam.

Phát huy truyền thống đoàn kết, sống “Tốt đời, đẹp đạo”, phụ nữ tôn giáo tích cực tham gia các hoạt động nhân đạo, từ thiện, xã hội, cùng chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội góp phần thực hiện có hiệu quả công tác an sinh xã hội tại địa phương.

Nhóm phụ nữ yếu thế, dễ bị tổn thương, phụ nữ khuyết tật…không ngừng nỗ lực vươn lên, khắc phục hoàn cảnh. Một số chị em trở thành những tấm gương nghị lực sống, truyền cảm hứng cho mọi người.

*Trong lĩnh vực giáo dục, y tế, khoa học – công nghệ,* phụ nữ ngày càng thể hiện vai trò quan trọng trong phát triển nguồn nhân lực của đất nước. Phụ nữ chiếm phần đông lực lượng cán bộ, viên chức ngành giáo dục đảm nhiệm các vị trí từ lãnh đạo, quản lý, đến trực tiếp giảng dạy đều tích cực trau đồi đạo đức, chuyên môn nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy, ứng dụng công nghệ thông tin, hết lòng vì học sinh thân yêu, góp phần thực hiện chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Trong 5 năm qua, nhiều nhà giáo nữ được phong tặng danh hiệu Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú; nữ sinh đạt giải cao trong các kỳ thi quốc gia và quốc tế. Lực lượng nữ trong ngành y tế của tỉnh đã không ngừng phấn đấu nâng cao trình độ chuyên môn, rèn luyện y đức để nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân nhất là trong các thời điểm thực hiện công tác phòng chống dịch Covid-19. Chính sách bảo hiểm y tế đã tạo điều kiện để phụ nữ thụ hưởng dịch vụ y tế thuận lợi. Hội viên, phụ nữ tiếp cận kiến thức, thực hành kỹ năng chăm sóc, rèn luyện sức khỏe cho bản thân và gia đình thường xuyên hơn.

*Trong lĩnh vực an ninh – quốc phòng và đối ngoại,* tuy số lượng ít so với nam giới nhưng nhiều phụ nữ giữ vị trí quan trọng trong thực thi pháp luật, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, giữ vững quốc phòng an ninh. Nữ cán bộ, chiến sỹ, sỹ quan lực lượng vũ trang, dân quân tự vệ năng động, sáng tạo xây dựng nhiều mô hình, cách làm hay trong phục vụ nhân dân, thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội, đền ơn đáp nghĩa. Nhiều cán bộ, hội viên phụ nữ đã khắc phục hoàn cảnh gia đình tham gia học tập, sẵn sàng nhận nhiệm vụ trên nhiều lĩnh vực. Qua đó được sự tín nhiệm của nhân dân và chỉ huy bổ nhiệm không ít cán bộ nữ giữ những vị trí quan trọng trong lực lượng vũ trang.

Kết quả trên, tiếp tục khẳng định các cấp Hội, hội viên, phụ nữ luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, phát huy truyền thống tốt đẹp, chủ động, sáng tạo hưởng ứng các phong trào thi đua, tích cực tham gia các chương trình mục tiêu quốc gia; chăm lo, vun đắp hạnh phúc gia đình; nỗ lực vươn lên khẳng định vai trò, vị thế của phụ nữ trong đời sống xã hội. Sự tiến bộ và phát triển của phụ nữ là minh chứng sinh động về thành quả bình đẳng giới, tôn trọng quyền con người, quyền công dân, nỗ lực thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử đối với phụ nữ (CEDAW).

Tuy nhiên, nhiệm kỳ qua trong bối cảnh biến đổi khí hậu, thiên tai, hạn mặn, dịch bệnh diễn biến phức tạp, khó lường; tai tệ nạn xã hội, vỡ hụi, tín dụng đen,...ảnh hưởng trực tiếp đến mọi sinh hoạt đời sống, sản xuất, sự an toàn của phụ nữ trong gia đình và cộng đồng. Bên cạnh đó, các phong trào thi đua chưa khơi dậy và phát huy đầy đủ tiềm năng, sức sáng tạo của một bộ phận phụ nữ. Vẫn còn một bộ phận phụ nữ thiếu hiểu biết pháp luật rơi vào tệ nạn xã hội, thiếu trách nhiệm đối với gia đình và xã hội.

**II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG HỘI NHIỆM KỲ 2016-2021**

Nhiệm kỳ qua, các phong trào thi đua, cuộc vận động và khâu đột phá đã được các cấp Hội triển khai sâu rộng, gắn với các phong trào thi đua của tỉnh thực sự là đòn bẩy thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm và các nhóm chỉ tiêu đã đề ra. Đến nay, 07 nhóm chỉ tiêu thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ XII và 09 chỉ tiêu nghị quyết Đại hội đại biểu phụ nữ tỉnh lần IX đều đạt, vượt, có những chỉ tiêu vượt ở mức cao. Kết quả đó đã được thể hiện trên các lĩnh vực, nhiệm vụ sau:

**1. Phong trào thi đua ”Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc” gắn với phong trào thi đua ”Phụ nữ Bến Tre tự tin khởi nghiệp, làm giàu thoát nghèo bền vững”**

Thực hiện phong trào thi đua ”Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”, các cấp Hội đã tập trung phát động nhiều đợt thi đua thúc đẩy thực hiện nhiệm vụ chính trị, sự kiện lớn của địa phương, của Hội và giải quyết những vấn đề cấp bách của phong trào phụ nữ và công tác Hội ở địa phương[[1]](#footnote-1).

Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào *“Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”* gắn với “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”,* phát động cán bộ, hội viên, phụ nữ tham gia các phong trào thi đua bằng những việc làm cụ thể mang lại hiệu quả thiết thực. Qua đó đã xuất hiện ngày càng nhiều gương tập thể cá nhân điển hình tiêu biểu được biểu dương, nhân rộng[[2]](#footnote-2).

Đề án Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017-2025 là bước đột phá về thay đổi nhận thức, trao quyền chủ động, sáng tạo cho các cấp Hội. Các cấp Hội thể hiện tốt vai trò cầu nối, kết nối các nguồn lực xã hội hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh; hỗ trợ thành lập Hội nữ Doanh nhân tỉnh. Hàng năm, ngoài nguồn kinh phí từ ngân sách, các cấp Hội còn huy động vốn từ các tổ chức phi chính phủ tổ chức hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp phát động “*Ngày phụ nữ khởi nghiệp*”, “*Hội thi ý tưởng phụ nữ khởi nghiệp*” gắn với chương trình “*Đồng Khởi khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp*” của tỉnh nhằm phát huy thế mạnh của địa phương, hướng đến chuỗi phát triển bền vững[[3]](#footnote-3) đáp ứng được khát vọng khởi nghiệp của phụ nữ thuộc nhiều thành phần, lứa tuổi. Khuyến khích phụ nữ phát huy khả năng nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ, tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất, kinh doanh, khởi nghiệp; phát triển các ý tưởng sáng tạo có khả năng ứng dụng cao trong thực tiễn lao động sản xuất và đời sống xã hội. Hỗ trợ phụ nữ, nhất là lực lượng lao động nữ ở nông thôn, các khu công nghiệp tiếp cận thông tin về kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội của quê hương, đất nước, về bình đẳng giới, quyền và nghĩa vụ của phụ nữ.

 - Thực hiện cuộc vận động“Phụ nữ Bến Tre đảm đang, xây dựng gia đình hạnh phúc” gắn với cuộc vận động: “Phụ nữ rèn luyện 4 phẩm chất đạo đứctự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang”,các cấpHội đã vận động cán bộ, hội viên, phụ nữ tích cực hưởng ứng tham gia như rèn luyện kỹ năng sống, kỹ năng lao động, làm việc, thực hành tiết kiệm, xây dựng lối sống lành mạnh hướng đến xây dựng người phụ nữ Bến Tre phát triển toàn diện, xây dựng các mô hình, loại hình hoạt động hiệu quả, thiết thực[[4]](#footnote-4). Ngoài ra, các cấp Hội vận động “mỗi phụ nữ lựa chọn một hình thức hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục-thể thao quần chúng phù hợp để rèn luyện sức khỏe” đã đáp ứng đúng nguyện vọng và thu hút ngày càng đông phụ nữ tham gia tạo thành nếp sống văn hóa lành mạnh ở cộng đồng.

- Thực hiện Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” gắn với xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, xây dựng đô thị văn minh, thu hút được sự tham gia của cấp ủy, chính quyền, đoàn thể và các ngành liên quan. Hàng năm, các cấp Hội chủ động triển khai công tác tuyên truyền đến hộ gia đình, rà soát phân loại để có hướng hỗ trợ phù hợp. 100% cơ sở Hội chủ động đăng ký với cấp ủy thực hiện các công trình, phần việc tham gia xây dựng nông thôn mới[[5]](#footnote-5); vận động nguồn lực từ các chương trình, dự án, xã hội hóa góp phần thực hiện các tiêu chí nông thôn mới, xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn[[6]](#footnote-6); tích cực tham gia xây dựng giao thông nông thôn giai đoạn 2018-2020 theo Đề án 3333 của Ủy ban nhân dân tỉnh; hội viên, phụ nữ các hộ gia đình hiến đất, đóng góp kinh phí, ngày công lao động[[7]](#footnote-7), tham gia “Ngày chủ nhật nông thôn mới”. Nhân rộng, nâng cao chất lượng các mô hình, tổ nhóm, CLB hiệu quả[[8]](#footnote-8). Hầu hết các cấp Hội trong tỉnh đều thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội về thực hiện Cuộc vận động, có 200.392/272.809 hộ gia đình đạt tiêu chí 5 không, 3 sạch, tỷ lệ 73,46%[[9]](#footnote-9), đáng chú ý là các tiêu chí “3 sạch” gắn với hàng trăm công trình, phần việc giữ gìn, bảo vệ môi trường[[10]](#footnote-10) do các chi, tổ Hội phụ nữ đảm nhiệm được triển khai rộng khắp góp phần làm thay đổi diện mạo nông thôn đồng thời khẳng định vị trí, vai trò của tổ chức Hội ở cơ sở.

**2. Thực hiện khâu đột phá: “Nâng cao chất lượng tổ chức và hoạt động Hội cơ sở; đa dạng hóa các hình thức tập hợp phụ nữ; phát huy quyền làm chủ của hội viên, phụ nữ”**

Với phương châm “*Ở đâu có phụ nữ, ở đó có hoạt động Hội*”, từ đầu nhiệm kỳ, Hội đã cụ thể hóa các chỉ đạo của Trung ương Hội[[11]](#footnote-11) hướng dẫn cơ sở tập trung xây dựng chi hội kiểu mẫu, nhiệm kỳ 2016-2021, phối hợp khảo sát đánh giá thực trạng về tổ chức, chất lượng hoạt động của 100% ban công tác mặt trận, chi đoàn, chi hội; tổ chức khảo sát tình hình hội viên trong toàn tỉnh[[12]](#footnote-12). Qua đó xây dựng kế hoạch, đề ra các giải pháp tập trung củng cố, phát triển hội viên ở các cơ sở có tỷ lệ hội viên dưới 50%. Các cấp Hội chuyển hướng xây dựng các mô hình tập hợp phụ nữ theo đối tượng, lĩnh vực thông qua các tổ, nhóm, câu lạc bộ theo đặc thù lứa tuổi, sở thích, ngành nghề, dân tộc, tôn giáo[[13]](#footnote-13). Đổi mới hình thức sinh hoạt hội viên theo hướng linh hoạt, ứng dụng mạng xã hội trong nhiều hoạt động tuyên truyền tập hợp hội viên nhất là để quảng bá hoạt động Hội. Duy trì tổ chức các phong trào thi đua, các cuộc vận động phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, nhu cầu của phụ nữ, thu hút phụ nữ tham gia các phong trào, hoạt động Hội, xây dựng chi Hội kiểu mẫu[[14]](#footnote-14). Qua đó củng cố, nâng chất hoạt động chi, tổ Hội và phát triển hội viên[[15]](#footnote-15). Tích cực tham mưu, đề xuất cấp ủy củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ Hội các cấp, tạo nguồn bổ sung thay thế khi có biến động. Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức Hội LHPN các cấp về chuyên môn, chính trị; bồi dưỡng nghiệp vụ cán bộ chi tổ Hội[[16]](#footnote-16).

Bằng các giải pháp tập trung hướng về cơ sở, đến cuối nhiệm kỳ số cơ sở, chi tổ Hội xuất sắc đều tăng so nhiệm kỳ trước, 100% cán bộ Hội cơ sở đạt chuẩn.

**3. Nhiệm vụ 1. Tuyên truyền, vận động phụ nữ phát huy truyền thống *“Đội quân tóc dài”*, xây dựng gia đình hạnh phúc**

***3.1. Đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục, tăng cường hoạt động tuyên truyền miệng tại chi, tổ Hội; vận động, hỗ trợ phụ nữ phát huy truyền thống “Đội quân tóc dài”***

*a) Đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục, tăng cường hoạt động tuyên truyền miệng tại chi, tổ Hội*

- Công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động hội viên phụ nữ luôn được đổi mới, đac dạng, phong phú cả về nội dung lẫn hình thức, chú trọng nâng cao chất lượng tạo được sự lan tỏa trong xã hội và phát huy tinh thần cổ động làm theo của cán bộ, hội viên. các hoạt động giáo dục truyền thống được tổ chức gắn với các ngày lễ lớn của đất nước, của địa phương, của Hội đã tạo hiệu ứng lan tỏa trong hội viên phụ nữ và Nhân dân[[17]](#footnote-17). Hình thức tuyên truyền phát huy lợi thế của các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, xây dựng nhiều ấn phẩm tuyên truyền, các chuyên trang, chuyên mục để nắm bắt thông tin từng lúc đáp ứng nhu cầu phù hợp với bối cảnh chuyển đổi số và đại dịch Covid-19 đồng thời quảng bá hoạt động Hội[[18]](#footnote-18).

- Hàng năm, các cấp Hội tham mưu cấp ủy quan tâm, lãnh đạo công tác giáo dục chính trị tư tưởng, kịp thời quán triệt, triển khai các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Ngoài ra, còn phối hợp với các ngành liên quan đề xuất cấp ủy các giải pháp để tháo gỡ điểm nghẽn trong công tác tuyên truyền, vận động tạo sự đồng thuận trong Nhân dân. Đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên các cấp ngày càng phát huy được tính tích cực, tính hiệu quả trong công tác tuyên truyền, vận động thuyết phục hội viên phụ nữ.

- Duy trì tủ/ngăn/kệ/túi sách, báo, tủ sách pháp luật cùng với tổ chức các hoạt động đọc và làm theo sách, báo, các hội thi tìm hiểu, giới thiệu sách, báo thu hút đông đảo hội viên phụ nữ tham gia. Củng cố và phát triển các kênh nắm bắt và phản ánh tư tưởng của hội viên, phụ nữ, dư luận xã hội. Quan tâm phát hiện, biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình phụ nữ tiên tiến trên các lĩnh vực của đời sống xã hội. Nhiều tập thể, cá nhân được phát hiện, giới thiệu, tôn vinh nhất là qua Giải thưởng Phụ nữ Việt Nam; giải thưởng Phụ nữ Đồng Khởi mới, biểu dương điển hình tiên tiến các cấp đã khích lệ phụ nữ tiếp tục phấn đấu hoàn thiện phẩm chất người phụ nữ Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế[[19]](#footnote-19).

*b) Vận động, hỗ trợ phụ nữ phát huy truyền thống “Đội quân tóc dài”*

Tập trung tuyên truyền, giáo dục truyền thống, khơi dậy tinh thần yêu nước, tinh thần đấu tranh kiên cường, bất khuất của Đội quân tóc dài trong phong Đồng Khởi. Động viên các tầng lớp phụ nữ tích cực hưởng ứng tham gia các hoạt động Hội và phong trào thi đua yêu nước với tinh thần Đồng Khởi mới. Vận động, hỗ trợ hội viên, phụ nữ rèn luyện phẩm chất, đạo đức, tạo dựng hình ảnh đẹp về người phụ nữ Bến Tre góp phần xây dựng con người Bến Tre phát triển toàn diện trong giai đoạn mới với hoạt động cho hội viên, phụ nữ[[20]](#footnote-20).

***3.2. Vận động, hỗ trợ phụ nữ xây dựng gia đình hạnh phúc bền vững***

Công tác vận động, hỗ trợ phụ nữ xây dựng gia đình hạnh phúc bền vững được tập trung triển khai thực hiện kết hợp với mở rộng huy động nguồn lực xã hội, vừa truyền thông thay đổi hành vi. Thông qua việc thực hiện các đề án, cuộc vận động[[21]](#footnote-21), các cấp Hội thực hiện các hình thức tuyên truyền, giáo dục, thuyết phục, tạo điều kiện cho các tầng lớp phụ nữ được tiếp cận kiến thức, kỹ năng tổ chức cuộc sống gia đình, giáo dục tiền hôn nhân, nuôi dạy con, bảo vệ, giáo dục, chăm sóc trẻ em, xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững. Các mô hình câu lạc bộ gia đình hạnh phúc, địa chỉ tin cây tại cộng đồng, dịch vụ gia đình được nhân rộng và phát huy. Các hoạt động nhân Ngày quốc tế hạnh phúc 20/3, Ngày gia đình Việt Nam 28/6 được tổ chức ngày càng phong phú, đa dạng góp phần nâng cao nhận thức của toàn xã hội về vị trí, vai trò của gia đình, về kỹ năng sống, cách tổ chức cuộc sống gia đình, tôn vinh giá trị nhân văn sâu sắc của gia đình, đẩy mạnh công tác vận động xây dựng gia đình, góp phần xây dựng môi trường sống an toàn, hạn chế tình trạng ly hôn.

Nhiều hoạt động thực hiện chủ đề “An toàn cho phụ nữ và trẻ em” gắn với tuyên truyền, giáo dục, tọa đàm, xây dựng mô hình về an toàn thực phẩm, an toàn giao thông, phòng chống tại nạn thương tích, phòng chống bạo lực trên cơ sở giới góp phần xây dựng môi trường sống an toàn và giải quyết các vấn đề xã hội cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em[[22]](#footnote-22).

Các hoạt động đền ơn, đáp nghĩa, an sinh xã hội, hậu phương quân đội, hướng về biên giới, hải đảo phát huy tinh thần trách nhiệm, lòng nhân hậu, phẩm chất đảm đang của người phụ nữ tiếp tục được khơi dậy mạnh mẽ từ các chương trình “Đồng hành cùng phụ nữ biên cương”, “90 hành động thiết thực vì phụ nữ và trẻ em”, Quỹ học bổng Nguyễn Thị Định, xây dựng nhà tình nghĩa, mái ấm tình thương, phụng dưỡng mẹ liệt sĩ, mẹ Việt Nam anh hùng[[23]](#footnote-23), vận động nguồn lực hỗ trợ hội viên, phụ nữ góp sức tham gia phòng chống dịch Covid-19 và ứng phó thiên tai hạn mặn[[24]](#footnote-24) ổn định cuộc sống.

**4. Nhiệm vụ 2: Vận động, hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường**

***4.1. Vận động, hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, thoát nghèo bền vững***

- Các hoạt động hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế được gắn kết với chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, đề án đa dạng sinh kế, Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không 3 sạch”, các hoạt động “Giúp phụ nữ nghèo có địa chỉ” và triển khai theo hướng tập trung đồng bộ các giải pháp, các nguồn lực, mở rộng kết nối, liên kết các chương trình, các mô hình đã mang lại kết quả tích cực, phát huy được nội lực của hội viên phụ nữ, tiềm năng thế mạnh của từng địa phương và phù hợp với nhu cầu thực tiễn.

- Hàng năm, trên cơ sở khảo sát số hộ nghèo do phụ nữ làm chủ hộ, Hội có kế hoạch giúp 100% hộ nghèo do phụ nữ làm chủ hộ có điều kiện thoát nghèo gắn với việc thực hiện đề án đa sinh kế bằng nhiều hình thức có hiệu quả [[25]](#footnote-25). Kết quả, đến cuối nhiệm kỳ có 6.764 hộ nghèo do phụ nữ làm chủ thoát nghèo. Thực hiện nhiều giải pháp nâng cao chất lượng các hoạt động hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế thông qua các hoạt động khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh, hỗ trợ vay vốn, kết nối thị trường, phát huy nội lực của phụ nữ trong phong trào phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế[[26]](#footnote-26), các mô hình sinh kế tạo việc làm tại chỗ; tăng cường phối hợp đào tạo, sát với yêu cầu thị trường, tư vấn, kết nối giới thiệu việc làm, giới thiệu sản phẩm, giúp phụ nữ chuyển đổi nghề nghiệp,…thực hiện vượt chỉ tiêu nghị quyết Đại hội[[27]](#footnote-27). Duy trì và phát triển mô hình hợp tác xã, tổ hợp tác, tổ liên kết sản xuất[[28]](#footnote-28).

Các cấp Hội chủ động khai thác các chương trình ủy thác vốn vay kết nối với kênh tín dụng của Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; tăng khả năng tiếp cận vốn, nâng cao chất lượng tín dụng, tổ chức tốt hoạt động tiết kiệm tạo nguồn vốn tại chỗ phát triển sản xuất. Tiếp tục duy trì và nhân rộng các mô hình tiết kiệm phù hợp với từng đối tượng, từng địa phương, trong đó chú trọng việc vận động mỗi hội viên tham gia 01 hình thức tiết kiệm tiền. Quỹ Hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế tỉnh tiếp tục duy trì và phát triển đáp ứng nhu cầu của cán bộ, hội viên phụ nữ phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững.

***4.2. Tuyên truyền, vận động phụ nữ tham gia bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu***

Các cấp Hội tập trung tuyên truyền, vận động phụ nữ nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu, tạo ra sự thay đổi trong ý thức, trách nhiệm đối với môi trường, triển khai các kế hoạch, đề án phòng chống thiên tai *[[29]](#footnote-29).* Phát huy vai trò của tổ chức Hội trong thực hiện nhiệm vụ theo phương châm “4 tại chỗ” và vai trò thành viên trong ban chỉ huy phòng chống thiên tai các cấp, từng bước nâng cao ý thức tự chuẩn bị, tự phòng vệ cho hội viên, phụ nữ và cộng đồng trong việc ứng phó với biến đổi khí hậu. Nội dung “3 sạch” (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ) được các cấp Hội triển khai đồng bộ, sáng tạo; việc thực hiện tiêu chí về môi trường trong xây dựng nông thôn mới đã thể hiện nổi bật thế mạnh, vai trò cũng như đóng góp thực chất của tổ chức Hội trong bảo vệ và tạo ra môi trường sống xanh – sạch – đẹp – an toàn.

 Vận động hội viên, phụ nữ hưởng ứng phong trào chống rác thải nhựa, với nhiều mô hình, cách làm hay được cấp ủy, chính quyền ghi nhận, biểu dương như: sử dụng biogas trong chăn nuôi, xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh, tuyến đường xanh, sạch, an toàn, phát động hội viên, phụ nữ tham gia trồng cây xanh. Nhiều cán bộ, hội viên phụ nữ và các cấp Hội có sáng kiến đề xuất các dự án, đề án thúc đẩy “sản xuất sạch, chế biến sạch, tiêu dùng sạch” góp phần nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của cộng đồng, khẳng định vai trò chủ động, tích cực của tổ chức Hội trong việc tham gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

**5. Nhiệm vụ 3: Xây dựng tổ chức Hội vững mạnh, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, thực hiện giám sát, phản biện xã hội**

***5.1. Nâng cao chất lượng hoạt động Hội cơ sở, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ chuyên trách Hội từ tỉnh đến cơ sở***

- Quan tâm nâng cao chất lượng công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ Hội các cấp[[30]](#footnote-30) theo hướng vừa trang bị kiến thức vừa bồi dưỡng kỹ năng; kiến thức về giới, kỹ năng vận động quần chúng, kỹ năng tuyên truyền miệng, vận động, giải thích, thuyết phục, đối thoại. Tổ chức các cuộc thi cán bộ Hội cơ sở giỏi, bình chọn cán bộ Hội cơ sở giỏi và tổ chức biểu dương, tuyên dương, tôn vinh, chia sẻ kinh nghiệm công tác Hội. Tăng cường kết nghĩa, giao lưu, hướng dẫn kỹ năng giữa các cán bộ Hội cơ sở, cán bộ chi/tổ.

- Tập trung đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, các phong trào, các cuộc vận động được triển khai với nhiều cách làm hiệu quả gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Nghị quyết TW 4 khóa XI, khóa XII đã nhận được sự đồng thuận của hội viên, phụ nữ. Hỗ trợ giải quyết các vấn đề ưu tiên, bức xúc của hội viên, phụ nữ. Các mô hình, câu lạc bộ tiếp tục duy trì và phát huy hiệu quả thu hút đông đảo hội viên phụ nữ tham gia đồng thời với tăng cường các hoạt động hướng về cơ sở; chăm lo bảo vệ quyền lợi hợp pháp chính đáng của hội viên - phụ nữ. Nâng cao nhận thức của cán bộ Hội các cấp và hội viên, phụ nữ về vị trí, vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh, đảm bảo an sinh xã hội và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc ở địa phương.

- Các cấp Hội từng bước ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động; sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý hội viên, hồ sơ sổ sách. Nâng cao năng lực, phát huy cao độ tinh thần chủ động, sáng tạo, đề cao trách nhiệm của cán bộ Hội các cấp và của người đứng đầu. Duy trì và phát triển lực lượng hội viên nòng cốt, nâng cao tỷ lệ và chất lượng hội viên tham gia sinh hoạt Hội.

- Triển khai thực hiện tốt đề án vị trí việc làm của Hội LHPN tỉnh, kiện toàn bộ máy cơ quan chuyên trách các cấp theo hướng tinh gọn, hiệu quả, chuyên nghiệp[[31]](#footnote-31); đề cao tính chủ động và chịu trách nhiệm đối với nhiệm vụ được phân công; chú trọng mối quan hệ phối hợp thống nhất, đồng bộ trong hệ thống Hội. Xây dựng kế hoạch quy hoạch cán bộ theo từng vị trí chức danh công việc và từng cấp Hội, chú trọng cán bộ trẻ, cán bộ trưởng thành qua thực tiễn. Bố trí, phân công công việc hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của cán bộ. Chú trọng khâu đánh giá cán bộ làm cơ sở để rà soát, bổ sung quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng. Trong nhiệm kỳ kịp thời củng cố, kiện toàn BCH, BTV và các chức danh chủ chốt Hội LHPN các cấp đảm bảo theo quy định[[32]](#footnote-32).

- Thực hiện tốt chức năng tham mưu, nghiên cứu đề xuất, hướng dẫn, kiểm tra giám sát, quản lý điều hành hoạt động của cơ quan chuyên trách. Các cấp Hội hướng dẫn, kiểm tra cơ sở trong thực hiện nghị quyết của Hội tập trung vào các nhiệm vụ khó hoặc cách làm, mô hình mới.

- Công tác phát triển đảng viên nữ được các cấp ủy đặc biệt quan tâm và các cấp Hội thực hiện công tác tham mưu giới thiệu cán bộ nữ ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp, trong 5 năm qua đã phát triển đảng viên nữ 3.187/5.976, tỷ lệ 53,32%, trong đó 428 cán bộ Hội. Hội đã thực hiện tốt vai trò tham mưu đối với cấp ủy về công tác cán bộ nữ. Kết quả, cán bộ nữ trúng cử cấp ủy đảng các cấp đều tăng so nhiệm kỳ trước[[33]](#footnote-33).

- Đổi mới công tác thi đua, khen thưởng theo hướng thực chất, tăng tính chủ động, sáng tạo của các cấp Hội, phát hiện, bồi dưỡng, tuyên truyền, nhân rộng và động viên kịp thời các điển hình tập thể, cá nhân tiêu biểu, chú trọng điển hình ở cơ sở. Mở rộng đối tượng thi đua - khen thưởng nhằm thu hút, động viên đông đảo các tầng lớp phụ nữ và toàn xã hội đóng góp cho công tác Hội và phong trào phụ nữ. Việc thành lập giải thưởng Phụ nữ Đồng khởi mới bước đầu đã ghi nhận sự cống hiến của các tầng lớp phụ nữ.

***5.2. Tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, thực hiện giám sát và phản biện xã hội***

- Tập trung thực hiện khâu đột phá *“Nâng cao hiệu quả thực chất công tác giám sát, phản biện xã hội, tham mưu đề xuất chính sách góp phần giải quyết các vấn đề thiết thân của phụ nữ”*, các cấp Hội vận động phụ nữ tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị, khuyến khích, tổ chức cho hội viên, phụ nữ thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tích cực đóng góp ý kiến vào các dự thảo, chính sách của Đảng, chính quyền các cấp; tham gia đối thoại, góp ý, xây dựng Đảng, chính quyền, bảo đảm đông đảo phụ nữ nắm vững và thực hiện nghiêm các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, nhất là tại các địa bàn triển khai các chương trình, dự án có tác động đến đời sống của Nhân dân. Tổ chức cho hội viên, phụ nữ thảo luận, kiến nghị các vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, của phụ nữ; tham gia ý kiến xây dựng dự thảo văn kiện Đại hội Đảng các cấp và dự thảo Văn kiện Đại hội XIII của Đảng[[34]](#footnote-34).

Nhằm góp phần tăng tỷ lệ nữ đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân, Ban Thường vụ Hội LHPN tỉnh xây dựng các văn bản[[35]](#footnote-35) chỉ đạo các cấp Hội rà soát, giới thiệu nguồn nữ ứng cử viên đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026, nắm tình hình cán bộ nữ và chủ động làm việc với các cấp ủy để tác động việc thực hiện các chủ trương của Đảng về công tác cán bộ nữ; chủ động giám sát thực hiện các quy định về bình đẳng giới, tỷ lệ phụ nữ tham gia quản lý Nhà nước, tham gia các cơ quan dân cử đặc biệt là việc giới thiệu nguồn nhân sự nữ cho đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 – 2025 và nguồn nữ ứng cử viên đại biểu Quốc hội khóa XV và HĐND các nhiệm kỳ 2021-2026 góp phần tăng tỷ lệ nữ tham gia cấp ủy các cấp, tỷ lệ nữ đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp[[36]](#footnote-36).

- Các cấp Hội chủ động tham mưu, tạo nguồn, đề xuất công tác cán bộ nữ, tăng cường kết nối, phát huy vai trò cán bộ nữ.Tham mưu cấp ủy tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 11 – NQ/TW về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Rà soát, phát hiện, giới thiệu nguồn cán bộ nữ đề xuất với cấp ủy cùng cấp tạo điều kiện đào tạo, bồi dưỡng và quy hoạch, luân chuyển, bố trí vào những vị trí phù hợp góp phần tăng tỷ lệ cán bộ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý ở các ngành, các cấp đảm bảo chỉ tiêu theo Đề án số 01 của Tỉnh ủy[[37]](#footnote-37). Kết quả, nhiệm kỳ qua nhiều cán bộ nữ, cán bộ Hội các cấp được luân chuyển giữ vị trí cao hơn, nhiều cán bộ trẻ được phân công làm công tác Hội, tạo thêm động lực phấn đấu cho đội ngũ cán bộ nữ.

*Tiếp tục thực hiện tiểu Đề án ”Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho phụ nữ nông thôn và phụ nữ nghèo giai đoạn 2013 – 2017”,* Hội LHPN tỉnh chỉ đạo các huyện/thành phố khảo sát nắm tình hình cán bộ, hội viên, phụ nữ chơi hụi có lời, tín dụng đen[[38]](#footnote-38), đồng thời tăng cường tuyên truyền, vận động, quản lý chặt chẽ việc sử dụng vốn vay của hội viên, đảm bảo sử dụng đúng mục đích. Tổ chức cho hội viên đóng góp dự thảo Bộ luật Lao động (sửa đổi) thông qua họp BCH, sinh hoạt chi tổ Hội[[39]](#footnote-39), Hội LHPN tỉnh tổ chức lễ ký kết thực hiện chương trình phối hợp giữa Hội LHPN, Công an, Tòa án, Viện Kiểm sát trong công tác bảo vệ phụ nữ và trẻ em gái giai đoạn 2019 – 2022. Các cấp Hội phối hợp các ngành liên quan, Trung tâm Trợ giúp pháp lý tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trợ giúp pháp lý lưu động, duy trì hoạt động các đội phản ứng nhanh. Tích cực thực hiện có hiệu quả tư vấn, trợ giúp pháp lý, hòa giải ở cơ sở[[40]](#footnote-40) kịp thời bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của hội viên, phụ nữ.

Phối hợp tập huấn nâng cao năng lực tư vấn, tham vấn, kết nối giữa điểm trợ giúp pháp lý của Hội LHPN tỉnh với các Trung tâm tư vấn, trợ giúp pháp lý, các tổ chức có liên quan để hỗ trợ giải quyết các vấn đề của phụ nữ. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giải quyết đơn thư và tư vấn pháp luật; đa dạng hoá các hình thức tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho các đối tượng phụ nữ.

***5.3. Đẩy mạnh công tác đối ngoại nhân dân và hợp tác quốc tế***

-Tổ chức các hoạt động giao lưu, hỗ trợ thiết thực đối với chương trình “*Đồng hành cùng phụ nữ biên cương”*góp phần giải quyết những khó khăn về công tác Hội cũng như phụ nữ các xã ven biên giới trong phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội liên quan đến phụ nữ và trẻ em. Tăng cường tuyên truyền, nắm bắt thông tin tình hình phụ nữ kết hôn có yếu tố nước ngoài. Phối hợp với các cơ quan chức năng bảo vệ phụ nữ trong các quan hệ có yếu tố nước ngoài, tham gia hội thẩm xét xử 19 vụ án ly hôn có yếu tố nước ngoài, hướng dẫn 03 chị kết hôn có yếu tố nước ngoài.

- Chủ động kết nối với các tổ chức, cá nhân có thế mạnh về phát triển thị trường, đào tạo nhân lực, các hoạt động an sinh xã hội. Hội LHPN tỉnh thực hiện tốt việc quản lý và tranh thủ được nhiều chương trình/dự án từ các tổ chức phi chính phủ như: vận động tổ chức Ủy ban Y tế Hà Lan Việt Nam 14.000 Euro (9,3 tỷ đồng) để thực hiện mô hình sinh kế, thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường cho trên 16709 phụ nữ.

- Tham gia các hoạt động đối thoại với lãnh đạo và các ngành các cấp để giúp nữ doanh nghiệp kết nối, hợp tác, tìm thị trường trong tỉnh, ngoài tỉnh và ngoài nước; phối hợp tư vấn xuất khẩu lao động nâng cao năng lực hội nhập kinh tế quốc tế cho phụ nữ, nhất là nữ doanh nghiệp.

**III. ĐÁNH GIÁ CHUNG, NGUYÊN NHÂN VÀ NHỮNG BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

 **1. Đánh giá chung, nguyên nhân**

Nhiệm kỳ qua, dưới sự lãnh đạo của Trung ương Hội LHPN Việt Nam, Tỉnh ủy, sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc, các ban ngành đoàn thể các cấp, mặc dù chịu tác động của cuộc khủng hoảng, suy thoái kinh tế toàn cầu và đại dịch Covid-19 trong nửa cuối nhiệm kỳ các cấp Hội, các tầng lớp phụ nữ vẫn phát huy tinh thần yêu nước, hăng hái thi đua học tập, cần cù sáng tạo trong lao động sản xuất đóng góp xứng đáng vào sự phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Phụ nữ ngày càng thể hiện ý thức trách nhiệm, chủ động tham gia các hoạt động xã hội. Các cấp Hội không ngừng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, hướng về cơ sở theo phương châm “Nơi nào có phụ nữ, nơi đó có hoạt động Hội”; chú trọng chọn điểm chỉ đạo, xác định các vấn đề ưu tiên, xây dựng các mô hình phù hợp đặc thù của địa phương trên từng lĩnh vực và nhân rộng; triển khai các giải pháp thực hiện nghị quyết đại hội đại biểu phụ nữ các cấp, cuối nhiệm kỳ các chỉ tiêu cơ bản đã thực hiện đạt, vượt. Những đóng góp xứng đáng của các cấp Hội đã được các ngành, các cấp ghi nhận, biểu dương, khen thưởng.

Các phong trào thi đua, cuộc vận động của Hội được triển khai kịp thời, có hiệu quả, quan tâm công tác phát hiện, bồi dưỡng, tuyên truyền điển hình tiên tiến; trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện có sự hỗ trợ, tác động bằng nhiều nguồn lực, có sơ kết, rút kinh nghiệm và nhân rộng. Các hoạt động chăm lo, hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, xây dựng gia đình được tiếp tục đổi mới và đạt được nhiều kết quả quan trọng. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, giám sát và phản biện xã hội ngày càng đi vào thực chất thể hiện rõ nét hơn vai trò của Hội Phụ nữ các cấp tham gia thực hiện nhiệm vụ chính trị, xã hội địa phương, mang lại quyền lợi thiết thực cho phụ nữ. Kiểm soát, xử lý tốt các vấn đề mới góp phần không để phát sinh điểm nóng, phức tạp, giữ được niềm tin trong nhân dân. Công tác củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy được quan tâm, chất lượng hoạt động của các cấp Hội ngày càng nâng lên rõ rệt. Đội ngũ cán bộ Hội các cấp được trẻ hóa, nhiệt tình, trình độ từng bước được nâng lên, có tinh thần trách nhiệm trong việc tổ chức triển khai thực hiện chủ trương hoạt động của Hội, đặc biệt là xây dựng, nhân rộng mô hình hoạt động tập hợp, thu hút hội viên, phụ nữ có hiệu quả.

Đạt được những kết quả trên là nhờ vào sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Trung ương Hội LHPN Việt Nam, của cấp ủy, sự phối hợp của chính quyền và các ban ngành đoàn thể. Các cấp Hội bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; năng động, sáng tạo, gắn với việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động. Đội ngũ cán bộ Hội từ tỉnh đến cơ sở đoàn kết, nhiệt tình, biên chế được bố trí tương đối đồng bộ, phù hợp, đúng sở trường từ đó tạo sự chủ động của từng thành viên trong quá trình thực hiện chức trách nhiệm vụ.

Tuy nhiên, những kết quả trên vẫn chưa theo kịp xu hướng chung của xã hội và nhu cầu của phụ nữ. Công tác Hội và phong trào phụ nữ chưa toàn diện, thiếu tính ổn định, một số nơi còn mang tính hình thức, việc cụ thể hóa một số chủ trương còn chậm; các phong trào thi đua, cuộc vận động chưa thiết thực đối với phụ nữ. Công tác tuyên truyền giáo dục, nắm bắt tình hình tư tưởng, đời sống, việc làm của hội viên, phụ nữ còn hạn chế. Hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội và việc tham gia thể hiện tiếng nói của Hội đến vấn đề liên quan đến phụ nữ và bình đẳng giới còn hạn chế, hiệu quả chưa cao, chưa phát huy đầy đủ vai trò đại diện của tổ chức Hội.

*Những hạn chế, yếu kém trên có nguyên nhân khách quan là:* Đời sống kinh tế của phụ nữ gặp nhiều khó khăn do chịu tác động kép của tình trạng hạn mặn, thiên tai dịch bệnh, giá cả không ổn định ảnh hướng đến cơ cấu cây trồng, vật nuôi.Mặt trái của nền kinh tế thị trường tác động không nhỏ đến nhận thức, chất lượng cuộc sống của phụ nữ, mối quan hệ gia đình; nguồn lực hoạt động. Giá hàng nông sản không ổn định, hạn mặn kéo dài, dịch bệnh ảnh hưởng đến việc tổ chức sản xuất, kinh doanh của người dân và hiệu quả của các mô hình sinh kế tại địa phương; tiềm ẩn nhiều rủi ro, nguy cơ tái nghèo cao. Đời sống của một bộ phận hội viên, phụ nữ còn gặp nhiều khó khăn phải tập trung vào việc mưu sinh, đi làm ăn xa nên chưa thường xuyên tham gia sinh hoạt hoặc chưa có điều kiện tham gia vào tổ chức Hội.

*Nhưng trực tiếp và quyết định nhất vẫn là nguyên nhân chủ quan, đó là :* Cán bộ chi, tổ Hội thường xuyên thay đổi, thiếu kinh nghiệm tuyên truyền vận động. Một số cán bộ Hội chưa chủ động tham mưu, còn trông chờ cấp trên; thiếu năng động trong công tác phối hợp; một số lĩnh vực hoạt động còn thiếu tính chiều sâu, chậm thích ứng với những thay đổi, phát triển của xã hội và nhu cầu của phụ nữ; hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục chưa cao. Một vài nơi vai trò tham mưu, phối hợp thực hiện công tác cán bộ nữ còn chậm, thiếu năng động, còn trông chờ cấp trên. Trong quá trình điều hành hoạt động, có nơi quản lý hội viên đôi lúc còn thiếu chặt chẽ, mô hình tập hợp đối với các đối tượng là nữ thanh niên, nữ công nhân, phụ nữ đi làm ăn xa còn hạn chế về số lượng; công tác đào tạo, bồi dưỡng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ Hội theo chức danh chưa đáp ứng yêu cầu do cán bộ thường xuyên thay đổi, kinh phí một số địa phương còn hạn chế, cơ cấu đào tạo chuẩn chính trị chưa hợp lý; còn chủ quan trong việc nghiên cứu, cập nhật các quy định, quy chế trong công tác điều hành quản lý dẫn đến sai phạm trong quản lý tài chính từ đó cũng ảnh hưởng đến công tác phối hợp với các ngành.

**3. Bài học kinh nghiệm:**

Trong lãnh chỉ, đạo phải bám sát và cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Hội cấp trên; xác định trọng tâm, trọng điểm, tập trung đổi mới nội dung, phương thức hoạt động lựa chọn những vấn đề thiết thân của phụ nữ, gia đình, bình đẳng giới làm trọng tâm ưu tiên trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện; phân công tập thể, cá nhân phụ trách cụ thể, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc.

Quan tâm xây dựng khối đoàn kết thống nhất trong hệ thống Hội, phát huy vai trò chủ thể của hội viên, phụ nữ, khơi dậy ý chí tự lập, khát vọng vươn lên. Phải lấy quyền lợi chính đáng, sự tiến bộ của các tầng lớp phụ nữ làm mục tiêu phấn đấu và lấy sự hài lòng của phụ nữ làm thước đo kết quả hoạt động Hội.

Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ tiêu biểu về phẩm chất đạo đức, có năng lực, bản lĩnh, trách nhiệm, có phương pháp dân vận động quần chúng; thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ Hội có sự kế thừa nhất cán bộ chi, tổ hội. Khuyến khích đội ngũ cán bộ chi Hội, người có uy tín, ảnh hưởng trong cộng đồng tham gia công tác Hội.

Quan tâm chất lượng công tác tuyên truyền, giáo dục hội viên phụ nữ để nâng cao nhận thức, thu hút phụ nữ tham gia hoạt động Hội và công tác đánh giá, phổ biến, nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến, thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng, tăng cường kiểm tra giám sát.

Nâng cao chất lượng công tác tham mưu, phối hợp, huy động nguồn lực đáp ứng yêu cầu công tác phụ nữ, các mục tiêu bình đẳng giới trong tình hình mới. Tập trung tham mưu, đề xuất các nhiệm vụ công tác Hội và các vấn đề của phụ nữ, gia đình, trẻ em vào các chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội. Khai thác, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực để đáp ứng yêu cầu công tác phụ nữ, các mục tiêu bình đẳng. Tranh thủ sự hỗ trợ phối hợp tạo điều kiện của chính quyền, các ngành đoàn thể liên quan.

**Phần thứ hai**

**PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NHIỆM KỲ 2021-2026**

**I. TÌNH HÌNH TÁC ĐỘNG ĐẾN PHONG TRÀO PHỤ NỮ VÀ CÔNG TÁC HỘI TRONG THỜI GIAN TỚI**

Dự báo thời gian tới, nước ta có nhiều thuận lợi từ thành tựu của 35 năm đổi mới đất nước. Tuy nhiên, tình hình thế giới, khu vực tiềm ẩn những yếu tố khó lường; an ninh phi truyền thống, sự biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh diễn biến ngày càng phức tạp nhất là dịch Covid-19 còn tiếp tục ảnh hưởng sẽ tiếp tục thách thức năng lực thích ứng của nước ta.

**Riêng Đồng bằng sông Cửu Long** đã và đang có nhiều chính sách nhằm thúc đẩy phát triển các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội và an ninh quốc phòng song cũng đang đối mặt không ít những khó khăn **thách thức nhất là từ sự tác động của tình trạng biến đổi khí hậu mà Bến Tre là tỉnh chịu ảnh hưởng nặng nề nhất trong khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.** Mặt khác, nguồn vốn đầu tư Bến Tre chưa đáp ứng nhu cầu phát triển, hạ tầng thiếu đồng bộ, kết nối chưa thông suốt; thiếu liên kết trong sản xuất nông nghiệp; số lượng doanh nghiệp ít, quy mô nhỏ, năng lực cạnh tranh còn yếu, biến đổi khí hậu, xâm nhập mặn, dịch bệnh khó lường, ảnh hưởng đến sự phát triển của tỉnh, đời sống của người dân trong đó có hội viên phụ nữ tỉnh nhà.

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bến Tre lần thứ XI đã tạo ra khí thế mới thể hiện rõ nét bình đẳng giới và sự phát triển của phụ nữ, nói lên được tiếng nói giữa ý Đảng lòng dân, tâm tư nguyện vọng của phụ nữ, là điều kiện để tổ chức Hội tiếp tục tiên phong hành động vì bình đẳng và hạnh phúc tiến bộ phát triển phụ nữ. Để đáp ứng nhu cầu của các tầng lớp phụ nữ đòi hỏi tổ chức Hội phải đổi mới nội dung, phương thức hoạt động khẳng định vai trò nòng cốt, tập trung nhiều hơn cho công tác xây dựng tổ chức Hội vững mạnh, xây dựng đội ngũ cán bộ Hội các cấp theo yêu cầu nhiệm vụ mới, tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, xây dựng người phụ nữ phát triển toàn diện đáp ứng yêu cầu thời kỳ mới, phát huy vai trò nòng cốt của tổ chức Hội; đồng thuận, sáng tạo, tham mưu, đề xuất, hiến kế cho phong trào, hoạt động và sự phát triển tổ chức Hội.

**II. QUAN ĐIỂM ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA HỘI**

Bám sát Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bến Tre lần thứ XI, Nghị quyết số 15/NQ-BCH ngày 08/9/2020 của Ban Chấp hành Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam ban hành Chiến lược phát triển Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn 2035; thực tiễn, yêu cầu của phong trào phụ nữ, làm cơ sở cho việc đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động Hội.

Lấy hạnh phúc và lợi ích của phụ nữ làm mục tiêu, lấy sự hài lòng của phụ nữ làm thước đo chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội. Phát huy vai trò chủ thể của phụ nữ trong vun đắp giá trị tốt đẹp của gia đình và mọi mặt của đời sống xã hội; xây dựng người phụ nữ Bến Tre phát triển toàn diện.

Đổi mới, sáng tạo, ứng dụng công nghệ trong các tầng lớp phụ nữ vì mục tiêu bình đẳng giới, đồng thời tạo động lực mới cho sự phát triển của phụ nữ, phong trào phụ nữ và tổ chức Hội.

Nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng và hệ thống chính trị là trách nhiệm hàng đầu của tổ chức Hội. Xây dựng đội ngũ cán bộ Hội đáp ứng yêu cầu công tác vận động phụ nữ trong điều kiện mới là nhân tố then chốt.

Chủ động phối hợp các ngành triển khai thực hiện tốt các đề án, chương trình liên quan đến hội viên, phụ nữ; kết nối vận động xã hội, tăng cường nguồn thu thực hiện chính sách an sinh xã hội, nhất là đối với phụ nữ mang thai, nuôi con nhỏ, phụ nữ nông thôn có cơ hội được tiếp cận, thụ hưởng đầy đủ các chính sách an sinh xã hội như việc làm, giáo dục, thai sản, nhà trẻ, nhà ở góp phần thực hiện thành công nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bến Tre lần thứ XI và Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII.

**III. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN**

**1. Mục tiêu tổng quát**

Tạo sự đồng thuận và tập hợp phụ nữ thực hiện nhiệm vụ được giao; sáng tạo đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, xây dựng tổ chức Hội vững mạnh; phát huy tính tự chủ, sức sáng tạo, khát vọng vươn lên của các tầng lớp phụ nữ trong thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua “Phụ nữ Bến Tre thi đua Đồng Khởi mới, xây dựng gia đình hạnh phúc - tiến bộ” và “Xây dựng người phụ nữ Bến Tre thời đại mới, phát triển toàn diện” góp phần xây dựng Bến Tre trở thành tỉnh phát triển khá của khu vực Đồng bằng song Cửu Long vào năm 2025 và của cả nước vào năm 2030.

Để đạt mục tiêu trên, các cấp Hội trong tỉnh thông nhất quá triệt phương châm hành động xuyên suốt nhiệm kỳ là*“Đồng thuận – Sáng tạo –Trách nhiệm – Hiệu quả”.*

**2. Một số chỉ tiêu chủ yếu nhiệm kỳ 2021 – 2026**

***- Chỉ tiêu 1:*** Hàng năm, mỗi cơ sở Hội xây dựng ít nhất 01 loại hình hoạt động để vận động phụ nữ rèn luyện sức khỏe, phẩm chất đạo đức, kiến thức, kỹ năng.

***- Chỉ tiêu 2:*** Hàng năm, mỗi cơ sở Hội giúp ít nhất 10% hộ nghèo do phụ nữ làm chủ thoát nghèo bền vững; mỗi cơ sở giúp ít nhất 01 phụ nữ làm chủ doanh nghiệp/hộ sản xuất kinh doanh/quản lý hợp tác xã trên địa bàn bằng nhiều hình thức. Mỗi huyện/thành phố hỗ trợ, vận động thành lập 01 tổ hợp tác; phấn đấu đến cuối nhiệm kỳ vận động hỗ trợ thành lập ít nhất 01 hợp tác xã có phụ nữ tham gia quản lý.

***- Chỉ tiêu 3:***100% đối tượng phụ nữ, trẻ em gái là nạn nhân của bạo lực, xâm hại, nạn nhân mua bán người được hỗ trợ tiếp cận dịch vụ trợ giúp xã hội.

***- Chỉ tiêu 4:*** Hàng năm, mỗi cơ sở Hội vận động, hỗ trợ ít nhất 10 hộ gia đình có địa chỉ cụ thể đạt tiêu chí “gia đình 5 không, 3 sạch” bền vững; mỗi huyện, cơ sở đăng ký với cấp ủy cùng cấp thực hiện ít nhất 01 mô hình/công trình/phần việc góp phần xây dựng nông thôn mới/nâng cao/kiểu mẫu và đô thị văn minh.

***- Chỉ tiêu 5:*** Đa dạng hóa hình thức tập hợp phụ nữ tham gia tổ chức Hội, đảm bảo tăng ít nhất 01% hội viên/năm.

***- Chỉ tiêu 6:*** Hàng năm củng cố, nâng cao chất lượng sinh hoạt 100% chi, tổ hội; 100% chi hội trưởng được hướng dẫn kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ công tác Hội. Cuối nhiệm kỳ, 100% cán bộ Hội chuyên trách các cấp sử dụng thành thạo các phần mềm cơ bản trong công tác Hội.

***- Chỉ tiêu 7:*** Hàng năm các cấp Hội chủ trì tổ chức ít nhất 01 cuộc giám sát; tích cực tham gia góp ý dự thảo ít nhất 01 văn bản liên quan đến phụ nữ, trẻ em của cấp ủy, chính quyền địa phương; phấn đấu hàng năm đóng góp ít nhất 01 dự thảo văn bản liên quan. Hội LHPN tỉnh đề xuất thành công ít nhất 01 chính sách/đề án liên quan đến phụ nữ.

**IV. PHONG TRÀO THI ĐUA, CUỘC VẬN ĐỘNG, KHÂU ĐỘT PHÁ**

Trong nhiệm kỳ 2021 – 2026, tập trung phát động phụ nữ thực hiện 02 phong trào thi đua, 01 cuộc vận động và 02 khâu đột phá, cụ thể như sau:

**1. Phong trào thi đua:**

- “Phụ nữ Bến Tre thi đua Đồng Khởi mới, xây dựng gia đình hạnh phúc - tiến bộ”.

- “Xây dựng người phụ nữ Bến Tre thời đại mới, phát triển toàn diện”.

**2. Cuộc vận động:** “Xây dựng gia đình 5 không 3 sạch”.

**3. Khâu đột phá:**

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động Hội.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ chi, tổ Hội đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

**V. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1. Nhiệm vụ 1: Hỗ trợ phụ nữ phát triển, hội nhập và vun đắp giá trị tốt đẹp của gia đình Việt Nam**

***1.1. Xây dựng người phụ nữ Bến Tre thời đại mới, phát triển toàn diện***

- Khơi dậy tinh thần “Đồng Khởi mới”, phát huy truyền thống “Đội quân tóc dài” và giá trị tốt đẹp của phụ nữ Việt Nam trong cán bộ, hội viên, phữ nữ; vận động phụ nữ rèn luyện phẩm chất đạo đức “Tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang” gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Có hình thức cụ thể phát huy vai trò của phụ nữ trong giữ gìn và tôn vinh “Áo dài - di sản văn hóa Việt Nam”, áo bà ba trong phong trào Đồng Khởi.

- Tuyên truyền phụ nữ tích cực tham gia các phong trào thi đua theo Chỉ thị số 01-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thi đua “Đồng Khởi mới”, thi đua yêu nước, các cuộc vận động, xây dựng điển hình của tập thể, cá nhân bằng những giải pháp/mô hình/cách làm hiệu quả khắc phục các biểu hiện an phận, suy thoái đạo đức lối sống, không tuân thủ pháp luật.

- Khuyến khích các tầng lớp phụ nữ chủ động học tập nâng cao năng lực, trình độ mọi mặt của phụ nữ, ứng dụng khoa học công nghệ vào phục vụ tốt cho quá trình kinh doanh, sản xuất, phát triển kinh tế. Tổ chức các hoạt động tư vấn, giới thiệu lao động, việc làm, đào tạo nghề cho phụ nữ.

- Đề xuất các chương trình, dự án có liên quan, thông qua các hoạt động các tổ, nhóm sở thích; phối hợp giáo dục kiến thức, kỹ năng sống, kỹ năng làm mẹ, kỹ năng nuôi dạy con tốt, tạo điều kiện và vận động phụ nữ tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao.

- Vận động hội viên phụ nữ quan tâm chăm sóc sức khỏe, hỗ trợ tiếp cận các dịch vụ xã hội, tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, tham gia, nghiên cứu, đề xuất các chương trình, dự án có liên quan đến sức khỏe phụ nữ, trẻ em khi có yêu cầu.

- Phát huy tiềm năng sức sáng tạo của phụ nữ; phát hiện bồi dưỡng, tôn vinh tài năng nữ thông qua các giải thưởng của Trung ương Hội LHPN Việt Nam, giải thưởng phụ nữ Đồng Khởi mới, công dân Đồng Khởi danh dự, giải thưởng sáng tạo khởi nghiệp...

- Kết nối, tư vấn, hỗ trợ giải quyết khó khăn của nhóm phụ nữ yếu thế, phụ nữ khuyết tật, cao tuổi. Phấn đấu ít nhất 80% phụ nữ khuyết tật được Hội giúp đỡ, hỗ trợ.

- Vận động các tổ chức, cá nhân, hội viên, phụ nữ thực hiện tốt công tác hậu phương quân đội, tham gia đóng góp, giúp đỡ phụ nữ nghèo trong Chương trình “Đồng hành cùng phụ nữ biên cương” giai đoạn 2021 – 2025 tại xã ĐăkKley, huyện Đăk Long, tỉnh Kon Tum.

- Tuyên truyền, vận động phụ nữ tôn giáo phát huy các giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp, tham gia phát triển kinh tế xã hội của địa phương và công tác Hội; chú trọng phát huy vai trò của hội viên nòng cốt, nữ chức sắc, chức việc.

***1.2. Vun đắp giá trị tốt đẹp của gia đình; tham gia xây dựng gia đình hạnh phúc, tiến bộ an toàn cho phụ nữ, trẻ em.***

- Triển khai và thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “Phụ nữ Bến Tre tích cực vun đắp giá trị tốt đẹp gia đình Việt Nam, hướng đến xây dựng gia đình hạnh phúc, tiến bộ” gắn với Nghị quyết “Xây dựng văn hóa con người Bến Tre phát triển toàn diện, xây dựng gia đình tiến bộ, hạnh phúc” với các tiêu chí cụ thể, phù hợp góp phần xây dựng gia đình Việt Nam ấm no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh.

Xác định rõ những vấn đề phù hợp với thiên chức của phụ nữ, trong đó, tập trung nâng cao kiến thức, kỹ năng cho phụ nữ về giáo dục đời sống gia đình, giáo dục làm cha mẹ; tổ chức các dịch vụ gia đình và dịch vụ an sinh xã hội theo hướng chuyên nghiệp, từng bước phục vụ nhu cầu của phụ nữ, gia đình phù hợp tình hình mới.

- Tổng kết đánh giá, rút kinh nghiệm, qua đó nâng cao chất lượng thực hiện cuộc vận động “xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” trong chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2030. Chọn thí điểm thực hiện tiêu chí “5 có” gồm: Ngôi nhà an toàn/sinh kế bền vững/sức khỏe/kiến thức/nếp sống văn minh” tại các xã xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu và đô thị văn minh theo hướng dẫn của Trung ương Hội.

- Đẩy mạnh vai trò của tổ chức Hội trong tuyên truyền vận động phụ nữ tham gia bảo vệ môi trường thích ứng với biến đổi khí hậu, thiên tai dịch bệnh; hưởng ứng phong trào chống và tái chế rác thải nhựa, sản xuất kinh doanh nông sản, thực phẩm an toàn vì sức khỏe cộng đồng; tham gia giám sát thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Tiếp tục thực hiện Đề án 938 “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội có liên quan đến phụ nữ” giai đoạn 2017 – 2027. Hoạt động tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý, giải quyết đơn thư, chương trình phối hợp thực hiện bảo vệ, kiến nghị, giải quyết các vụ việc liên quan đến phụ nữ và trẻ em. Tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm hoạt động phối hợp liên ngành giữa phụ nữ với Tòa án - Viện Kiểm sát – Tư pháp để làm tốt hơn trong thời gian tới.

***1.3. Nâng cao năng lực làm chủ kinh tế cho phụ nữ***

- Khuyến khích các tầng lớp phụ nữ không ngừng học tập, trau dồi năng lực, trình độ mọi mặt và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, phát triển toàn diện theo hướng phát huy tính chủ động, tinh thần làm chủ của phụ nữ. Vận động, hỗ trợ phụ nữ có những ý tưởng trong sản xuất, kinh doanh; ý tưởng của tổ chức Hội, cán bộ Hội trong việc hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế gia đình, tự tin thoát nghèo. Tiếp tục đề ra các hoạt động giúp phụ nữ tự tin, có đủ điều kiện tham gia vào thị trường lao động mở, ảnh hưởng đến những ngành nghề có trình độ kỹ thuật cao, thu nhập ổn định.

- Tập trung mọi nguồn lực để hỗ trợ phụ nữ sản xuất theo chuỗi giá trị (vốn, kiến thức, tư vấn) khuyến khích, hỗ trợ phụ nữ có điều kiện tham gia chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP). Vận động hội viên phụ nữ, tham gia có hiệu quả cuộc thi ý tưởng phụ nữ khởi nghiệp do tỉnh và Trung ương Hội tổ chức theo chỉ tiêu phân bổ.

- Tham gia phối hợp nâng cao chất lượng hoạt động của hợp tác xã, tổ hợp tác, tổ liên kết sản xuất do phụ nữ quản lý.

- Hàng năm vào các dịp kỷ niệm 8/3, 20/10, lễ, Tết có ít nhất 01 hoạt động, hoặc phối hợp hoạt động (cấp huyện) nhằm hỗ trợ phụ nữ kết nối, quảng bá, giới thiệu sản phẩm do phụ nữ sản xuất, kinh doanh.

- Chủ động tham mưu UBND các cấp thực hiện Đề án 939 “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp” giai đoạn 2017-2025 theo kế hoạch UBND các cấp đã ban hành.

- Tuyên truyền vận động phụ nữ phát huy nội lực, hỗ trợ, giúp nhau giảm nghèo bền vững thông qua các mô hình sinh kế bền vững, hỗ trợ vốn chính sách/vốn của quỹ, của hội nhằm phát triển kinh tế hiệu quả. Hàng năm, mỗi cơ sở Hội giúp ít nhất 10% hộ nghèo do phụ nữ làm chủ thoát nghèo bền vững; tiếp tục thực hiện các mô hình.

- Tăng cường phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Quỹ hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế...hỗ trợ phụ nữ tiếp cận tài chính xanh hiệu quả. Duy trì thành tích tổ chức đạt “6 nhất”: Dư nợ cao nhất, tỷ lệ nợ quá hạn thấp nhất, số tổ tiết kiệm và vay vốn nhiều nhất, tỷ lệ thành viên tham gia tiết kiệm cao nhất, số lượng thành viên nhiều nhất, tổ vay vốn và tiết kiểm chất lượng nhất).

- Phối hợp hỗ trợ mở rộng hoạt động của Hội nữ doanh nhân tỉnh đến huyện/thành phố bằng việc củng cố hoặc thành lập mới mô hình CLB/Chi/tổ doanh nghiệp nữ (cấp huyện) để tạo điều kiện cho nữ sản xuất kinh doanh, nữ doanh nghiệp có điều kiện tham gia sinh hoạt, hỗ trợ, phát huy tế mạnh của nhau.

**2. Nhiệm vụ 2: Tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, vận động xã hội thực hiện bình đẳng giới**

***2.1. Tuyên truyền, vận động hội viên, phụ nữ thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước***

***-*** Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, nâng cao ý thức chấp hành chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của Hội cấp trên[[41]](#footnote-41) qua đó vận động hội viên, phụ nữ giữ gìn và phát huy giá trị tốt đẹp của dân tộc, của phụ nữ Việt Nam, xây dựng hình ảnh người phụ nữ Bến Tre “đẹp người, đẹp nết, đẹp gia đình, đẹp sự nghiệp, đẹp xã hội” góp phần xây dựng gia đình hạnh phúc tiến bộ.

- Hàng năm, Hội LHPN huyện, thành phố có những hoạt động phối hợp cụ thể tổ chức Ngày pháp luật Việt Nam trong hệ thống Hội LHPN các cấp; quan tâm phối hợp tổ chức các hội thi, hội thảo, xây dựng tiểu phẩm truyền thông...nhằm tuyên truyền giáo dục, vận động phụ nữ nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, tuân thủ các chủ trương chính sách, tham gia tốt các phòng trào, hành động cách mạng tại địa phương, tham gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

Hướng dẫn hội viên phụ nữ sử dụng công nghệ thông minh để tiếp cận những kiến thức bổ ích và phản ánh chân thực các vụ việc diễn ra trong cuộc sống nhằm lan tỏa những việc tốt, phê phán những hành vi vi phạm chuẩn mực đạo đức, văn hóa, bạo lực với phụ nữ và trẻ em. Thực hiện tốt vai trò của người đứng đầu các cấp Hội trong các thiết chế đại diện.

- Chủ động phối hợp các cơ quan, đơn vị tham mưu, đề xuất với cấp ủy các giải pháp tháo gỡ “điểm nghẽn” trong công tác tuyên truyền, vận động tạo sự đồng thuận trong Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Vận động hội viên phụ nữ các cấp hội tham gia phối hợp tổ chức các diễn đàn đối thoại chính sách, đối thoại với người đứng đầu các cấp ở địa phương. Quan tâm tổ chức cho hội viên, phụ nữ thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tích cực đóng góp ý kiến vào các cuộc họp chi, tổ Hội/tổ nhân dân tự quản, dự thảo, chính sách, chương trình của Đảng, chính quyền các cấp nhằm tạo sự đồng thuận trong cán bộ hội viên phụ nữ.

***2.2 Nâng cao chất lượng công tác giám sát, phản biện xã hội, đề xuất chính sách liên quan đến phụ nữ, trẻ em, gia đình và bình đẳng giới***

- Chủ động nghiên cứu, nắm các vấn đề thiết thân của phụ nữ để xác định, đề xuất, lựa chọn các nội dung giám sát phù hợp với quyền, lợi ích hợp pháp của từng nhóm phụ nữ, quan tâm đến các vấn đề nóng, bức xức, vấn đề mới nảy sinh, phụ nữ quan tâm. Tham gia có trách nhiệm các đoàn giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật có liên quan đến phụ nữ, gia đình, trẻ em, bình đẳng giới.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả việc góp ý kiến, phản biện xã hội. Nghiên cứu và nắm chắc các vấn đề để đề xuất, góp ý; phát huy vai trò của đội ngũ hội viên nòng cốt, cán bộ hội chi, tổ, nữ hưu trí, đảng viên cơ sở để bổ sung vào đội ngũ tuyên truyền viên của Hội.

- Đồng thời căn cứ nội dung nhiệm vụ/chương trình hoạt động của cấp ủy, chính quyền chủ động đề xuất, góp ý về những vấn đề liên quan đến phụ nữ, gia đình, bình đẳng giới và tổ chức Hội.

2.3. Phát huy dân chủ cơ sở, thực hiện hiệu quả chức ***năng đại diện của*** tổ chức Hội

- Tổ chức các hoạt động nhằm khuyến khích, hỗ trợ phụ nữ phát huy quyền làm chủ, thực hiện phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Vận động phụ nữ chủ động tham gia có trách nhiệm các hoạt động giám sát, phản biện xã hội, góp ý kiến xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, góp ý cho cán bộ, đảng viên; tích cực tham gia đấu tranh, tố giác, phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Tạo điều kiện để phụ nữ phản ánh ý kiến nguyện vọng, kiến nghị của phụ nữ qua các kênh của Hội. Phối hợp hành động với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội để làm tốt công tác tuyên truyền, tổng hợp, phản ánh ý kiến, kiến nghị của nhân dân, giám sát, phản biện xã hội, thực hiện các chương trình phối hợp để phát huy sức mạnh của nhân dân.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ hội viên nồng cốt, cán bộ chi, tổ Hội trong tổ chức các hoạt động khuyến khích để phụ nữ thực hành dân chủ thực chất; thực hiện tốt vai trò cầu nối giữa hội viên, phụ nữ với Đảng, chính quyền.

2.4. Vận động xã hội thực hiện bình đẳng giới

- Tham mưu cấp ủy, phối hợp với UBND, các ngành, tổ chức phát huy vai trò tổ chức đại diện quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ nhằm thúc đẩy việc thực thi các chính sách, đảm bảo lồng ghép vấn đề bình đẳng giới tại địa phương.

- Tham mưu tích cực có hiệu quả với cấp ủy, chủ động phát hiện, giới thiệu phụ nữ ưu tú, bồi dưỡng để cấp ủy tạo nguồn cán bộ nữ, giới thiệu nhân sự đủ tiêu chuẩn vào quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý, tham gia cấp ủy, Quốc hội và HĐND các cấp.

- Phối hợp, tham mưu, đề xuất và phát huy vai trò của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ các cấp, các ngành thúc đẩy trách nhiệm trong thực hiện các mục tiêu bình đẳng giới. Tổ chức các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ nữ, nhất là cán bộ nữ lãnh đạo, quản lý các cấp; tạo điều kiện để cán bộ nữ được kết nối, chia sẻ kinh nghiệm. Tham mưu củng cố hoạt động CLB nữ lãnh đạo quản lý cấp tỉnh.

Nhiệm vụ 3: Xây dựng tổ chức Hội vững mạnh, hoạt **động chuyên nghiệp**, hiệu quả

3.1 Phát triển ***các loại hình tập hợp***, thu hút hội viên, thành viên

- Mở rộng các loại hình tập hợp, đa dạng hoạt động Hội theo phương châm*“Ở đâu có phụ nữ, ở đó có hoạt động Hội*” nhằm thu hút đông đảo các tầng lớp phụ nữ tự nguyện tham gia tổ chức Hội, đặc biệt là nữ tôn giáo, thanh niên, phụ nữ cao tuổi, phụ nữ đi làm ăn xa, phụ nữ tiểu thương.

- Phát huy thế mạnh của các nhóm hội viên để trở thành hội viên nòng cốt: hội viên là cán bộ hưu trí, hội viên tôn giáo, hội viên là nữ lãnh đạo quản lý, hội viên là nữ chủ doanh nghiệp, hội viên theo các nhóm sở thích.

- Thực hiện theo dõi, quản lý hội viên phù hợp với mô hình tập hợp; đảm bảo trang thiết bị, tạo điều kiện đảm bảo Hội LHPN các cấp khai thác và sử dụng phần mềm quản lý hội viên, sử dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền, vận động. Tích cực vận động nguồn lực đảm bảo đến cuối nhiệm kỳ, 100% cơ sở Hội có máy vi tính, cán bộ Hội sử dụng các phần mềm để phục vụ cho công tác Hội một cách hiệu quả nhất.

3.2. ***Xây dựng*** và nâng cao chất lượng ***đội ngũ*** cán bộ Hội các cấp.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ Hội đủ chuẩn theo quy định, thực hiện nhiệm vụ theo vị trí chức danh được xác định theo phương châm làm việc “Tận tâm, Chuyên nghiệp, Hiệu quả, Nhân văn” trong môi trường số hoá năng động, sáng tạo. Phát huy vai trò người đứng đầu của tổ chức Hội khi tham gia cấp ủy, cơ quan dân cử.

- Tổ chức thực hiện tốt các chính sách cán bộ hiện hành; chú trọng công tác quy hoạch gắn với đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng, bố trí sử dụng cán bộ Hội theo vị trí việc làm, đặc biệt chú trọng năng lực công tác nghiên cứu, giám sát, phản biện xã hội; đề xuất chính sách, cơ chế đào tạo, luân chuyển cán bộ Hội, chú trọng cán bộ trẻ để tạo điều kiện để cán bộ nâng cao năng lực và phát triển. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án bồi dưỡng cán bộ, công chức Hội LHPN các cấp và chi hội trưởng giai đoạn 2019-2025 (theo Đề án 1893).

- Xây dựng đội ngũ cán bộ Hội chuyên trách có trình độ năng lực, có tinh thần đoàn kết, văn hóa tổ chức Hội, có kiến thức thực tiễn đáp ứng nhu cầu tình hình mới. Từng bước áp dụng hệ thống quản lý chất lượng trong điều hành hoạt động Hội, phản ứng nhanh, hiệu quả với các vấn đề của phụ nữ.

Các cấp Hội có nhiều biện pháp hỗ trợ, động viên, suy tôn chi hội trưởng, tổ trưởng phụ nữ, người đứng đầu các tổ, nhóm phụ nữ triển khai các hoạt động tại cộng đồng; phát huy tính tự nguyện và tinh thần cống hiến của đội ngũ cán bộ Hội không chuyên trách; vận động cán bộ, công chức nghỉ hưu làm chi hội trưởng.

3.3. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành kiện toàn bộ máy cơ quan chuyên trách và Hội LHPN các cấp.

- Xây dựng Ban Chấp hành Hội LHPN cấp cơ sở theo hướng mở rộng tính liên hiệp, tự nguyện, đảm bảo hoạt động thực chất. Thường xuyên kiện toàn nhân sự Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và các chức danh chủ chốt Hội LHPN các cấp đảm bảo đủ nguồn lực hoạt động, phong trào Hội đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương. Phát huy vai trò, sự tham gia hiệu quả của các ủy viên Ban Chấp hành cơ cấu các ngành, đội ngũ cộng tác viên, tình nguyện viên tại cơ sở, tư vấn cho các lĩnh vực công tác Hội.

- Tăng cường trách nhiệm của các cấp Hội, đặc biệt là cấp cơ sở trong đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của các chi, tổ Hội, đặc biệt khuyến khích mở rộng các mô hình phù hợp với tình hình cụ thể của từng địa phương, nhu cầu của phụ nữ theo hướng tăng cường các chi Hội, tổ phụ nữ theo sở thích, theo nhu cầu, nhất là ở địa bàn đô thị, nơi có nhiều khu công nghiệp hoạt động theo cơ chế tự nguyện, tự quản, tự trang trải kinh phí là chủ yếu.

- Kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy cán bộ cơ quan chuyên trách các cấp theo hướng tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tiễn và yêu cầu nhiệm vụ, kết hợp hài hòa giữa tính kế thừa, ổn định với đổi mới và phát triển. Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, xây dựng đầy đủ các quy định, quy chế hoạt động của cơ quan chuyên trách hội các cấp; đề xuất cải tiến công tác thi đua, khen thưởng phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

3.4. Nâng cao vị thế, mở rộng ảnh hưởng của tổ chức Hội trong quan hệ đối ***ngoại***

- Tranh thủ các kênh thông tin phù hợp để tuyên truyền, quảng bá về quê hương Bến Tre Đồng khởi, về tổ chức Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và hình ảnh người cán bộ Hội, hình ảnh phụ nữ, đội quân tóc dài nhất là trên cơ sở nền tảng công nghệ số một cách toàn diện.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng bảo vệ phụ nữ trong các quan hệ có yếu tố nước ngoài khi cần thiết. Tiếp tục cung cấp kiến thức đối ngoại cho cán bộ hội, giới thiệu phụ nữ tham gia các lớp tập huấn nhằm nâng cao năng lực hội nhập kinh tế quốc tế cho phụ nữ có nhu cầu, nhất là nữ chủ cơ sở kinh doanh, doanh nghiệp.

- Vận động, kết nối các cá nhân, tổ chức hoạt động thiện nguyện, doanh nghiệp xã hội trong hỗ trợ phụ nữ yếu thế, phụ nữ bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh đột xuất, quỹ học bổng, xây dựng nhà tình nghĩa, mái ấm tình thương...

**VI. NHÓM GIẢI PHÁP CHUNG**

**1. Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động**

*-* Truyền thông, quảng bá phong trào phụ nữ, tổ chức Hội; kết nối với những người có uy tín, có ảnh hưởng tích cực trong cộng đồng để chia sẻ thông điệp, quan điểm của Hội về các vấn đề liên quan đến phụ nữ và bình đẳng giới.

- Đổi mới hoạt động truyền thông, trọng tâm là đa dạng hóa các sản phẩm và phương thức truyền thông theo nhóm đối tượng, ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin trong công tác truyền thông. Chủ động phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng để đưa các hoạt động, các vấn đề liên quan phụ nữ và tổ chức Hội vào các chương trình, chuyên mục thường xuyên.

- Phối hợp với các đơn vị cung cấp dịch vụ viễn thông, mở rộng kết nối với một số trang, nhóm trên mạng xã hội để đưa thông tin của Hội đến hội viên, phụ nữ và nhân ân bằng các dịch vụ tin nhắn, các ứng dụng trên điện thoại thông minh; hỗ trợ phụ nữ tiếp cận các dịch vụ công trên nền tảng công nghệ số; sử dụng điện thoại thông minh để tiếp cận kiến thức, thông tin bổ ích theo nhu cầu.

**2. Đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành**

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; triển khai sử dụng các phần mềm trong triển khai hoạt động Hội. Rà soát, điều chỉnh và xây dựng mới các quy định, quy chế hoạt động của cơ quan chuyên trách Hội các cấp phù hợp với yêu cầu ứng dụng công nghệ số trong quản lý, điều hành. Nghiên cứu ban hành quy tắc ứng xử trao đổi thông tin trong các nhóm trên mạng xã hội phục vụ quản lý, điều hành công tác Hội.

- Chỉ đạo Hội LHPN các cấp: thực hiện đồng bộ, nhất quán bộ nhận diện của Hội LHPN trong hệ thống, xây dựng văn hóa và đề cao giá trị tổ chức Hội “Đoàn kết, nhân văn, sáng tạo, khát vọng, phát triển” trong cán bộ, hội viên, phụ nữ. Đồng thuận thực hiện chủ trương “Trung ương định hướng chiến lược, Tỉnh vận động sáng tạo, Huyện đồng hành cơ sở, Xã nắm chắc hội viên, Chi thấu hiểu phụ nữ”.

**3. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp với các ban, ngành, tổ chức; tăng cường hoạt động liên kết, phối hợp, vận động nguồn lực**

- Thực hiện Quy chế Công tác dân vận của hệ thống chính trị (theo Quyết định 290-QĐ/TW ngày 25/02/2010), Nghị định số 56/2012/NĐ-CP ngày 16/7/2012 của Chính phủ Quy định trách nhiệm của bộ, ngành, UBND các cấp trong việc bảo đảm cho các cấp Hội LHPN Việt Nam tham gia quản lý Nhà nước; duy trì chế độ làm việc định kỳ giữa Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch UBND các cấp với các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

- Các cấp hội cần phối hợp tốt với ngành chuyên môn, cơ quan chức năng có liên quan, nghiên cứu đầy đủ các chủ trương, các quy định của pháp luật nhằm nâng cao năng lực, kỹ năng và bản lĩnh của cán bộ Hội trong thực hiện công tác giám sát, phản biện xã hội.

- Chủ động phối hợp các ngành với các doanh nghiệp có uy tín phù hợp với nhiệm vụ của tổ chức Hội để khai thác các hoạt động vì sự phát triển và bình đẳng của phụ nữ góp phần giải quyết các vấn đề chung của phụ nữ, đáp ứng được nhu cầu của hội viên, phụ nữ.

 - Vận động, kết nối các cá nhân, tổ chức hoạt động từ thiện, doanh nghiệp xã hội trong hỗ trợ phụ nữ yếu thế, phụ nữ bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh đột xuất, học bổng Nguyễn Thị Định, “Đồng hành cùng phụ nữ biên cương”, mái ấm tình thương...; vận động xã hội hóa nguồn quỹ Giải thưởng Phụ nữ Đồng khởi.

Với tinh thần “Đoàn kết - Sáng tạo - Hội nhập - Phát triển”, Đại hội đại biểu phụ nữ tỉnh lần thứ X kêu gọi toàn thể cán bộ, hội viên, phụ nữ toàn tỉnh phát huy tinh thần Đồng khởi; đồng thuận, sáng tạo xây dựng tổ chức Hội vững mạnh; vì hạnh phúc, tiến bộ của phụ nữ; góp phần xây dựng Bến Tre phát triển bền vững, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh toàn quốc lần thứ XI, hướng đến xây dựng Bến Tre trở thành tỉnh phát triển khá của khu vực Đồng bằng song Cửu Long vào năm 2025 và của cả nước vào năm 2030./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  **-** TW Hội: ĐCT, VP, BTCPN;  - Tỉnh ủy: BTV, BDV, BTG; - Tỉnh Hội: BCH, các ban; - Hội LHPN các huyện/tp, các đơn vị trực thuộc; - Lưu VT, Ban XDTCH.  | **TM. BAN CHẤP HÀNH** **CHỦ TỊCH** **Nguyễn Thị Kim Thoa** |
|  |  |

1. Nổi bật là: “*Phụ nữ Bến Tre tự tin, khởi nghiệp, làm giàu thoát nghèo bền vững*”; phong trào “*Cả nước chung sức thi đua xây dựng nông thôn mới*”; phong trào “*Cả nước chung tay vì người nghèo – không để ai bị bỏ lại phía sau*”; đợt thi đua đặc biệt hướng đến kỷ niệm 100 năm ngày sinh nữ tướng Nguyễn Thị Định (15/3/1920 – 15/3/2020) Thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 70 năm này Bác Hồ ra lời kêu gọi thi đua ái quốc; Đợt thi đua cao điểm “Đồng khởi mới” 60 ngày... [↑](#footnote-ref-1)
2. Phát hiện, xây dựng, biểu dương, tuyên truyền nhân rộng 8.035 gương điển hình (trong đó: 1.434 gương tập thể và 6.601 gương cá nhân) [↑](#footnote-ref-2)
3. Dự án *“Chắp cánh phụ nữ Bến Tre khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh, làm giàu thoát nghèo bền vững”;* xây dựng chuyên mục “*Phụ nữ Bến Tre Khởi nghiệp*” phát sóng định kỳ hàng tháng trên Đài Phát thanh Truyền hình; tập huấn về xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, cung cấp nhãn tem định dạng và bảo hộ sản phẩm độc quyền, kết nối tiêu thụ sản phẩm, hướng dẫn xây dựng ý tưởng khởi nghiệp, hướng dẫn phát triển chuổi giá trị sản phẩm nông nghiệp bền vững đối với các sản phẩm chủ lực của địa phương...Hội thi Ý tưởng Phụ nữ khởi nghiệp [↑](#footnote-ref-3)
4. 147 mô hình, 2.407 người được giúp số tiền trên 15,135 tỷ đồng. [↑](#footnote-ref-4)
5. 6 Các cấp Hội thực hiện 1.065 công trình phần việc tham gia xây dựng NTM, ĐTVM được cấp ủy công nhận như: đóng góp kinh phí xây dựng giao thông nông thôn; vận động xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh; thu gom, phân loại, xử lý rác thải; tuyến đường sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn; hạn chế rác thải nhựa... [↑](#footnote-ref-5)
6. Khai thác nguồn lực từ Chương trình xây dựng NTM tổ chức 711 cuộc tọa đàm thực hiện cuộc vận động xây dựng gia đình 5 không 3 sạch góp phần xây dựng NTM, NTM nâng cao, đô thị văn minh kinh phí 119.970.000 đồng; khai thông 3.950 cống thoát nước, nạo vét 3.400 m kênh nội đồng; xây dựng và sửa chữa 82 cây cầu, nâng cấp 18.958 m đường giao thông nông thôn; chỉnh trang, phát hoang 284.868 m tuyến đường giao thông nông thôn, tuyến đường hoa, lắp đặt 2.724 bóng đèn chiếu sáng; phối hợp xây dựng 129 tuyến đường giao thông nông thôn, tuyến đường ánh sáng an ninh, tuyến đường xanh, sạch, đẹp, tuyến đường hoa; vận động kinh phí xây dựng 25.716 m đường; vận động hội viên phụ nữ hiến 67.940 m2 đất ... với 38.775 ngày công lao động, tổng kinh phí hơn 17.832.700.000 đồng. [↑](#footnote-ref-6)
7. Vận động HV, PN hiến 48.927 m2 đất xây dựng các công trình, giao thông nông thôn, pê tông 20.481m đường liên ấp, 12 cầu giao thông nông thôn, nạo vét cống thoát nước liên tổ, công trình hệ thống chiếu sáng công cộng... vận động đóng góp kinh phí đối ứng trên 2 tỷ đồng, gần 10.000 ngày công. [↑](#footnote-ref-7)
8. Mô hình vận động xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh, xây dựng tuyến đường ánh sáng an ninh, tuyến đường xanh, sạch, đẹp, tuyến đường hoa, pêtông mới, nâng cấp sửa chữa đường giao thông nông thôn; vận động đăng ký thu gom rác, đổ rác đúng nơi quy định, xây dựng xử lý rác, khai thông cống thoát nước, nạo vét kênh nội đồng.... [↑](#footnote-ref-8)
9. Chi Hội 5 không 3 sạch; mô hình “Biến rác thải thành dụng cụ học tập cho học sinh”, “tái sử dụng túi nylong”, “sử dụng túi nylong thân thiện với môi trường”, “Phân loại rác thải ủ phân hữu cơ”, “mỗi hố rác một cây xanh”, “tiếp bước học sinh đến trường”, “mỗi kỳ một địa chỉ”, các tuyến đường hoa, tuyến đường ánh sáng an ninh, tuyến đường xanh, sạch, đẹp...Hiến 57.927 m2 đất xây dựng hạ tầng nông thôn; pê tông, nâng cấp, sửa chữa 54.089 m đường liên ấp; xây 34 cầu giao thông nông thôn. Nạo vét cống thoát nước liên tổ, công trình hệ thống chiếu sáng công cộng... [↑](#footnote-ref-9)
10. Tổ chức 03 cuộc hội thi PN với môi trường, 25 lớp tập huấn, 02 cuộc truyền thông, 30 cuộc tọa đàm; trang bị 936 thùng ủ phân compost; 134 hầm biogas, xây dựng 450 hố xử lý rác...Kết quả, đến nay có 87 xã đạt tiêu chí số 17 (NTM), 01 xã đạt tiêu chí số 13 (NTM nâng cao), 58 xã đạt chuẩn xã NTM và 01 xã NTM nâng cao. [↑](#footnote-ref-10)
11. “Hướng dẫn đánh giá, xếp loại tổ chức Hội Liên hiệp Phụ nữ cơ sở, nhiệm kỳ 2017-2022” và hướng dẫn một số vấn đề về công tác quản lý hội viên, đồng thời có nhiều nỗ lực và giải pháp tập trung hướng về cơ sở. [↑](#footnote-ref-11)
12. Qua khảo sát giảm 45.266 hội viên, chiếm 16,86% và 99 cơ sở có tỷ lệ phát triển hội viên dưới 50% [↑](#footnote-ref-12)
13. Tổ phụ nữ trong doanh nghiệp, tổ phụ nữ công nhân nhà trọ; tổ phụ nữ tôn giáo, tổ phụ nữ nơi thờ tự; tổ phụ nữ cùng nhau vượt khó khởi nghiệp; tổ phụ nữ yêu thương, CLB tiền hôn nhân, CLB nữ chủ nhà trọ; tổ chức Hội thi Chủ tịch Hội cơ sở giỏi... [↑](#footnote-ref-13)
14. Hiện toàn tỉnh có 266 chi Hội kiểu mẫu. [↑](#footnote-ref-14)
15. Trong nhiệm kỳ phát triển mới 44.306 hội viên. Nâng tổng số hội viên 269.696/435.540 tổng số phụ nữ 18 tuổi trở lên đạt tỷ lệ 61,92%; [↑](#footnote-ref-15)
16. Trong nhiệm kỳ có 502 lượt cán bộ Hội được đào tạo, bồi dưỡng (tỉnh: 35, huyện: 46; xã: 421) [↑](#footnote-ref-16)
17. Chương trình “Áo dài – Di sản văn hóa Việt Nam”, “Tuần lễ áo bà ba” được hội viên phụ nữ sôi nổi hướng ứng, tôn vinh giá trị truyền thống, khơi dậy niềm tự hào dân tộc, góp phần vận động để các giá trị áo dài trở thành di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. [↑](#footnote-ref-17)
18. Website, zalo, facebook, fanpage, bản tin sinh hoạt nội bộ… [↑](#footnote-ref-18)
19. Có 01 tập thể, 02 cá nhân được nhận giải thưởng Phụ nữ Việt Nam; 07 tập thể, 20 cá nhân đạt giải thưởng Phụ nữ Đồng Khởi mới lần thứ 1; 8.035 gương điển hình các cấp (1.434 gương tập thể và 6.601 gương cá nhân) [↑](#footnote-ref-19)
20. Tổ chức Hội thi tìm hiểu: lịch sử Đảng bộ tỉnh Bến Tre và phong trào Đồng Khởi năm 1960, lịch sử phụ nữ Việt Nam, truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng; Phát hành quyển Lịch sử phong trào phụ nữ và Hội Phụ nữ của các huyện; tuyên truyền lưu động, tổ chức các hội thi, diễn đàn, tọa đàm, sinh hoạt chuyên đề về xây dựng gia đình hạnh phúc, tiến bộ, giáo dục tiền hôn nhân, về tác hại, cách phòng tránh ma túy, bạo lực học đường và xâm hại tình dục trong thanh thiếu niên, giáo dục đạo đức lối sống, chăm sóc sức khỏe sinh sản, phòng ngừa xâm hại tình dục, phòng chống bạo lực gia đình... [↑](#footnote-ref-20)
21. Đề án *Phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững giai đoạn 2015 – 2020”*, Đề án 938 “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017 – 2027”, Cuộc vận động *“Phụ nữ Bến Tre đảm đang, xây dựng gia đình hạnh phúc”.* [↑](#footnote-ref-21)
22. Cấp tỉnh: tổ chức 22 hoạt động truyền thông tương tác tuyên truyền về phòng chống tội phạm, xâm hại trẻ em, người chưa thành niên vi phạm pháp luật, bạo lực gia đình, mua bán người và phòng chống ma túy; tọa đàm về “Phòng chống xâm hại trẻ em từ trong gia đình”; tọa đàm phòng chống xâm hại tình dục trẻ em chủ đề “Im lặng hay lên tiếng”. Hội các cấp: thực hiện 68 hoạt động truyền thông, tập huấn; thành lập 1.178 mô hình, CLB, tổ nhóm, trên 80% hội viên phụ nữ được tiếp cận các nội dung tuyên truyền gắn với chủ đề *“An toàn cho phụ nữ và trẻ em”* [↑](#footnote-ref-22)
23. Vận động xây dựng 122 nhà tình nghĩa, 1.745 mái ấm tình thương; 37.789 suất học bổng, học phẩm gồm 63.950 quyển tập, 260 xe đạp; 157.738 phần quà; phụng dưỡng18 mẹ VNAH, tổng kinh phí 95.173.000.000 đồng. [↑](#footnote-ref-23)
24. Cấp tỉnh: phát hành 10.000 quạt tay tuyên truyền về phòng chống dịch bệnh COVID-19 và hạn mặn; phát động cán bộ hội viên, phụ nữ nhắn tin hưởng ứng “Toàn dân ủng hộ phòng, chống dịch Covid-19” qua tổng đài 1407, tổng số tiền 76 triệu đồng; cài đặt Bluezone trên điện thoại, khia báo y tế,…Các cấp Hội vận động hỗ trợ: 80.000 tờ bướm, tờ rơi; 30.000 dung dịch sát khuẩn, 500 cục xà phòng; trên 55.000 khẩu trang y tế; 13.317 phần quà, may và tặng trên 300.000 khẩu trang; tặng 5.600 dụng cụ chứa nước, 38 máy lọc nước mặn RO, 100 giếng khoan, 03 máy ATM gạo với gần 60 tấn gạo, trên 2.000 thùng nước uống, trên 6.000 khối nước ngọt sinh hoạt,… [↑](#footnote-ref-24)
25. Đầu nhiệm kỳ toàn tỉnh có 44.583 hộ nghèo, 16.297 hộ cận nghèo, trong đó có 18.919 hộ nghèo do phụ nữ làm chủ hộ, chiếm tỷ lệ 42,43%/tổng số hộ nghèo. Đến cuối nhiệm kỳ toàn tỉnh có 18.266 hộ nghèo, tỷ lệ 4,61%, 16.523 hộ cận nghèo, tỷ lệ 4,17%, trong đó có 9.444 hộ do phụ nữ làm chủ hộ, chiếm tỷ lệ 51,7% tổng số hộ nghèo (có 4.821 hộ nghèo do phụ nữ làm chủ có điều kiện phát triển kinh tế). [↑](#footnote-ref-25)
26. Kết quả 68.256 chị khá giúp 45.411 chị nghèo có hoàn cảnh khó khăn bằng hình thức cho mượn vốn không tính lãi; cây, con giống, vật tư nông nghiệp, tiền, vàng, nguyên liệu, ngày công lao động với tổng trị giá quy thành tiền 69.122.000.000 đồng. [↑](#footnote-ref-26)
27. Dư nợ đến cuối tháng 3/2021 là 1.831 tỷ 874 triệu đồng tăng 861,185 triệu đồng (cuối năm 2016: 969,874 tỷ đồng), tỷ lệ 213%, thành lập 2.584 tổ, đã hỗ trợ cho 72.081 phụ nữ. Các cấp Hội phối hợp, liên kết đào tạo nghề, truyền nghề cho 13.786/5.000 lao động nữ đạt tỷ lệ 275,72%, sau đào tạo có 12.227 chị có việc làm ổn định. (Trong đó: Trung tâm dạy nghề trực thuộc Hội LHPN tỉnh đã tổ chức 52 lớp dạy nghề cơ sở, 1.124 học viên). Phối hợp tư vấn, giới thiệu việc làm 44.935 nữ; truyền thông tư vấn nghề nghiệp, giới thiệu việc làm và tham gia làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng 26.202 người dự, vận động đi xuất khẩu lao động các nước có 1.973 người tham gia (trong đó có 1.186 nữ). [↑](#footnote-ref-27)
28. Trong nhiệm kỳ, các cấp Hội vận động thành lập 07 HTX, đến nay đã giải thể do hoạt động không hiệu quả; Phát triển 147 THT, 2.407 thành viên, nâng THT hiện có 192 tổ hợp tác theo Nghị định 77 có 3.346 thành viên; Phát triển 52 Tổ liên kết sản xuất, 1.582 thành viên, nâng tổng số tổ liên kết sản xuất 391 Tổ, 7.187 thành viên. Duy trì 2.569 tổ tương trợ, 51.087 TV; 813 tổ nghề nghiệp với 13.331 TV; 124 tổ phụ nữ tiểu thương, với 2.316 thành viên. [↑](#footnote-ref-28)
29. *Kế hoạch hành động của Hội LHPN Việt Nam trong phòng chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu giai đoạn 2017- 2022”;Đề án nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng”* theo Quyết định 1002/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Dự án“Cải thiện vệ sinh công đồng bằng cách tiếp cận dựa trên kết quả đầu ra”. [↑](#footnote-ref-29)
30. Hội LHPN tỉnh xây dựng hướng dẫn cho cấp huyện, thành phố đăng ký lộ trình thực hiện công tác bồi dưỡng nghiệp vụ Hội giai đoạn 2019 – 2025 và kế hoạch tổng thể về công tác bồi dưỡng nghiệp vụ theo phân cấp để triển khai thực hiện Quyết định số 1893/QĐ-TTg ngày 31/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ, Hướng dẫn số 27/HD-ĐCT, ngày 15/02/2019 của Đoàn Chủ tịch Hội LHPN Việt Nam về việc triển khai thực hiện Đề án bồi dưỡng cán bộ, công chức Hội LHPN các cấp và Chi hội trưởng phụ nữ giai đoạn 2019 – 2025; Quyết định số 1157/QĐ-ĐCT ngày 12/02/2018 của Đoàn Chủ tịch Hội LHPN Việt Nam ban hành Quy chế bồi dưỡng cán bộ, công chức Hội LHPN các cấp Phó Chủ tịch Hội LHPN cơ sở và Chi Hội trưởng. [↑](#footnote-ref-30)
31. Nghị quyết 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII và Quy định số 212-QĐ/TW ngày 30/12/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách của Ủy Ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện, từ ngày 01/8/2020 các ban chuyên môn Hội LHPN tỉnh được sắp xếp, sáp nhập từ 06 ban chuyên môn còn 03 ban chuyên môn. [↑](#footnote-ref-31)
32. Thôi tham gia BCH là 306 đ/c (tỉnh: 04, huyện: 37, xã: 265), thôi tham gia UVBTV là 99 đ/c (huyện: 16, xã: 83), thôi giữ chức vụ PCT 96 đ/c (tỉnh: 02, huyện: 06, xã: 88), thôi giữ chức vụ Chủ tịch 58 đ/c (tỉnh: 01, huyện: 06, xã 51). [↑](#footnote-ref-32)
33. Cấp cơ sở đạt 30,05%, tăng 3,4%; cấp huyện/thành phố: đạt 18,71%, tăng 0,34%; cấp tỉnh: đạt 20,4%, tăng 5,03%. [↑](#footnote-ref-33)
34. Tổ chức 2.040 cuộc lấy ý kiến trên 40.000 hội viên phụ nữ tham dự và có 1.953 ý kiến góp ý vào văn kiện Đại hội XIII của Đảng, kiến nghị BCH TW Đảng quan tâm bổ sung đánh giá vào kết quả nhiệm kỳ hoặc thảo luận sâu tại đại hội một số vấn đề dư luận quan tâm như: văn hóa công sở, văn hóa từ chức, công tác quản lý của các bộ, ngành còn chồng chéo, bất cập, quản lý người nghiện và sau cai nghiện, thiên tai, dịch bệnh. [↑](#footnote-ref-34)
35. Kế hoạch số 149-KH/BTV ngày 25/8/2020 của Ban Thường vụ Hội LHPN tỉnh về *tham gia công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026;* Công văn 461/CV-BTV ngày 01/9/2020 của Ban Thường vụ Hội LHPN tỉnh về việc phát hiện, giới thiệu nguồn nữ ứng cử viên đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. [↑](#footnote-ref-35)
36. …………… [↑](#footnote-ref-36)
37. Đề án 01-ĐA/TU, ngày 12/6/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Xây dựng, bố trí, sử dụng cán bộ nữ, cán bộ trẻ giữ chức danh lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị của tỉnh giai đoạn 2011 - 2015 và định hướng đến năm 2020”. [↑](#footnote-ref-37)
38. Kết quả khảo sát 7/9 huyện/thành phố có vỡ hụi (còn Thạnh Phú, Chợ lách chưa phát hiện), 5.566 dây hụi có lời, tổng số tiền vỡ 92.459.506.000 đồng, 4.882 phụ nữ tham gia (trong đó có 2.528 hội viên), 427 người tham gia vay tín dụng đen, số tiền 3.485.000.000 đồng, lãi suất từ 0,71% đến 5%/ngày, 10% đến 30%/tháng, 105 người không có khả năng chi trả [↑](#footnote-ref-38)
39. Có 1.362 ý kiến từ cán bộ, hội viên, phụ nữ, đa số ý kiến cho rằng dự thảo đảm bảo được các nội dung về bình đẳng giới trong lĩnh vực lao động, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động; có 1.200/1.362 ý kiến không đồng tình với việc tăng tuổi nghỉ hưu vì nữ 60 tuổi sức khỏe đã giảm, không nên điều chỉnh tuổi nghỉ hưu để trẻ hóa nguồn lực lao động [↑](#footnote-ref-39)
40. Điểm trợ giúp pháp lý Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh đã tư vấn 80 trường hợp liên quan đến phụ nữ, trẻ em; Hòa giải thành công 2.443/3.537 trường hợp tranh cấp. [↑](#footnote-ref-40)
41. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần XI, Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 29/01/2021 của Tỉnh ủy về xây dựng con người Bến Tre phát triển toàn diện; gia đình hạnh phúc tiến bộ; Chỉ thị số 01-CT/TU ngày 17/10/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát động phong trào thi đua “Đồng khởi mới”giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 gắn với thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị khóa XIII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh [↑](#footnote-ref-41)